SỐ THỨ 1828

NGÀY THỨ NĂM 20 AVRIL 1922

DÉPOT LÉGAL INDOCHINE Nº 111

NĂM THỨ MƯỜI

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

MỖI SỐ : 0$02

	HANOI [illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]	Ngoại-quốc
Một năm.	6$00	6$90	6$30	6$30	6$60	9$00
Các làng và Các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»
Sáu tháng.	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	4.50
Ba tháng.	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	2.25
Một tháng.	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	0.75

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-VĂN-LUÂN

Adresse télégraphique : TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
Téléphone nº 180

ANNONCES

Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m065 de large.

4e page: Une seule insertion . . . . 0$30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion . . . . 0$18 le c/m
Réclame dans la 1re page . . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

THÁNH-GIÁ NHƯ TÂY

Việc Hoàng-thượng ta ngự sang Đại-pháp, kỳ báo ngày 1er Avril vừa rồi, bản quán đã có đăng rõ để quốc-dân ta cùng biết, chắc ai nấy cũng đều nhớ rằng đến trung-tuần tháng tư An nam này thì Thánh-giá sẽ ngự chiếc tàu *Porthos* sang Đại-pháp, có cả Hoàng-thái-tử cùng đi để sang lưu học tại bên Đại-pháp một thể. Việc « Thánh-giá như Tây » này, chẳng những chủ-ý đi quan-sát về chính-trị học-thuật Âu châu, để mở mang đường ích lợi tương-lai cho nước nhà mà thôi, lại là để tỏ cái chủ-nghĩa « Pháp-Việt đề-huề » khiến cho dân hai nước ngày thêm thân-mật. Nhân đây bản-quán lại xin đăng lục bản dịch đạo Châu-dụ về việc ấy như sau này :

Từ xưa nay nước Annam thường các vua, hoặc lấy theo cổ-điển mà đi tuần-thú hoặc là đi quan phong nội trong nước mà thôi, các đế-vương ở nước An-nam chưa hề xuất-dương bao giờ, sự xuất-dương vẫn chưa hề có, mà sự ngoại-giao với các nước Âu-châu cũng chưa.

Tuy nước Nam ta từ Đinh, Lê, Lý, Trần, trước sau chỉ thụ-phong nước Tàu, phải chịu triều cống cho nước Tàu ; nhưng mà các vua lúc đó cũng chưa hề thân-hành mà qua triều yết Hoàng-đế Tàu bao giờ, chỉ sai sứ-thần đi lại mà thôi ; thời nước Ta lúc đó chỉ biết một mình nước Tàu. Đến khi đức Thái tổ Gia-dụ Hoàng-đế ta triện-cơ nam phục đến năm ất-dậu 28, năm tây lịch 1585, lúc đó mới có người Âu-châu đi đến nước ta ; sau đến đời đức Thái-tôn Hiếu-triết Hoàng đế khai thác ra đất Nam kỳ nhằm năm kỷ mùi 31, có người Tàu là Dương-ngạn-Địch không phục triều Thanh, đem binh tướng đến đầu đức Hiếu-triết ta. Ngài mới sai chúng nó vô giúp sự khai thác đất Nam-kỳ Khi ấy đức Hiếu-triết ta mới cho người Tây dương, Nhật-bản, Chà-và và Ấn-độ được nhập-thương trong nước ta, thời sự nước ta mà ngoại-giao với các nước từ đó mới khởi đầu ; đến sau lại các ngoại-quốc vẫn giao thông với ta, vừa đến đời đức Thế-tổ Cao hoàng-đế ta bôn bá về năm nhâm-dần là tây-lịch năm 1780 có người Đại-pháp là Bách-đa-lộc, giám-mục mới tiến cử người Pháp tên Mạn-hòe đem một chiếc thuyền của Đại-pháp đến cửa Cần-giờ về tỉnh Gia-định mà giúp đức Thế tổ ta, qua đến năm quí-mão, tây-lịch 1781, đức Thế-tổ Cao-hoàng đế ta nghe Giám-mục Bách-đa-lộc ở tại Chân-bôn, thuộc về đất của nước Xiêm la, lúc đó đức Thế-tổ ta sai sứ nước Bách-đa-lộc về, ngài xin hiệu dụng mà lấy tân-lễ đãi. Lúc ấy đức Thế-tổ ta mới sai Bách đa-lộc qua cầu viện Đại-pháp giúp ta rồi lại giao Đông-cung Anh-duệ Hoàng-thái-tử đem qua Đại-pháp làm vi-chí rồi đức Thế-tổ ta đi qua Xiêm-la lo sự viện binh, thời vua nước ta đã xuất dương từ đó, ấy là đức Thế-tổ Cao-Hoàng-đế. Còn Đông-cung Anh-duệ Hoàng-thái-tử lại qua Đại-Pháp, cho nên sau lại Bách-đa-lộc ở những sự ân-đức của đức Thế-tổ ta tại nước Đại-Pháp, nên chi Pháp-Hoàng sẵn lòng giúp ta lúc đó, và những tay danh-sĩ, tài-năng ở nước Pháp nghe oai-đức của đức Thế-tổ mới tình nguyện qua giúp ngài là ông CHAIGNEAU, ông VANNIER, tức là Nguyễn-văn-Thắng, Nguyễn-v.-Chấn, và tướng-sĩ khác nữa, đem tàu, đem súng giúp đức Thế-tổ ta, thời sự biết ngoại-giao với các nước phương tây từ ngã-triều ta khởi trước. Nhưng mà nước Đại pháp về sự giao-hảo với ta rất là mật-thiết, từ đời đức Thế-tổ Cao-Hoàng-đế, không phải sự giao-hảo mà thôi, mà người Đại pháp lúc đó cũng đã thụ quan chức của đức Thế-tổ ta phong cho cũng nhiều, thời xem sự giao-hảo của ngã triều ta với nước Đại-pháp cũng đã lâu không phải là bây giờ vậy.

Sau lại đức Thế-tổ ta lâm băng, đến lúc Thánh-tổ kế-thống cũng vẫn giữ theo lối giao hảo với nước Đại-pháp ; qua đến năm Minh-Mạng nhâm-ngọ về Tây lịch 1822 lúc đó ông Nguyễn-v Thắng và ông Nguyễn-v-Chấn xin hồi quốc hưu trí ; từ lúc đó sự giao-hảo của ta đối với nước Đại-pháp có hơi phai lạt, là vì cớ gì ? là vì hồi đó ta nghĩ rằng : từ nước ta đi qua tới Đại-pháp, thiên sơn vạn thủy, nhưng vậy mặc dầu, mà người nước Pháp với người nước ta vẫn cứ qua lại với nhau, song sự giao-hảo của hai Nhà-nước không bằng lúc trước, là vì tại các Tiên-đế ta vừa mới đắc quốc, chăm lo về đàng kinh-tế trong nước và lo sự chấn chỉnh triều-cương, cho nên sự ngoại-giao cũng có ý quên đi ít nhiều, qua đến năm Tự-đức thứ 9 Tây lịch 1856 nước Đại-pháp đem tàu qua nước ta, có ý cần sự thông-thương mà nhắc ta về sự giao-hảo, song lúc ấy người Đại-pháp [illegible] nên chi ta lấm là sự đánh ta, mới sinh ra sự chiến-tranh ở đó ; cho đến đất Nam-kỳ, thành ra mất đi ba tỉnh ở Nam-kỳ, nhưng mà lúc đó, có tên nghĩa-sĩ tại Nam-kỳ tên là Trương-công-Định sanh lại về cuộc chiến tranh là cũng vì tên Trương-công-Định cho nên ta phải giao 6 tỉnh cho nước Đại pháp nhận làm thuộc-địa.

Sau lại nước Đại-pháp thấy các nước Á-đông học theo lối Âu-châu mà phú quốc cường-binh tức là Nhật bản và Xiêm la, còn nước ta về sự ngoại-giao đã lơ-lửng rồi lại sinh ra tình nghi ngờ, sanh sự chiến tranh tới đất Bắc kỳ nữa, lúc đó nước Đại-pháp phải buộc ta lập tờ hòa-ước, đầu hết là năm Giáp-tuất là năm Tự-đức 27, Tây lịch năm 1874 là nước Đại-pháp có ý nghĩ nước ta trước đức Thế-tổ đã giao-hảo tử tế mà người Đại-pháp lúc đó đã có công-nghiệp giúp ta, nếu mà không buộc ta giữ theo lối hòa-hảo cho đúng cách, thời mấy nước đã cường-thịnh tại Á-đông sẽ lấy nước ta đi, rồi mất công của nước Đại-pháp đã giúp ta trong lúc đức Thế-tổ Cao-Hoàng đế ; vì cớ đó cho nên nước Đại-pháp phải bảo hộ ta mà ta cũng nhận là nước Đại pháp bảo hộ, sự lầm của ta từ đó mới rõ ; song sự lầm ấy cũng tại bách quan của nước ta, tuy nước ta vẫn là quân chủ, song những sự gì quan-hệ lớn ở trong nước thời Vua ta giao-hạ bình-nghị, không phải là một mình Vua mà định đoạt ; sau qua đến năm giáp-thân, Kiến-phước nguyên-niên, Tây lịch năm 1884, lúc đó mới lập lại hòa-ước nhất định là nước Đại-pháp bảo-hộ xứ Bắc-kỳ và Trung-kỳ cho ta để mà giữ biên cảnh cho ta, quyết không cho ngoại-quốc xâm chiếm nước ta mà lại bảo-tồn quyền-lợi cho Vua ta được tự xưng Hoàng-đế Đại-Nam không phải tùng phục nước nào nữa. thời những các điều hòa-ước của nước Đại-pháp mà rộng cho ta như vậy, là triều-đình ta cũng nên khâm phục mà thù ân nghĩa với nước Đại-pháp cho lâu dài mới phải ; tuy tờ hòa-ước năm Kiến-phước nguyên-niên giáp-thân, tây lịch năm 1884 đó đã nhất định rồi các khoản, nhưng mà chưa kịp thi-hành, vua đức Kiến-phước Giản-tôn-nghị Hoàng-đế băng, lúc ấy tại Triều đình có quyền thần là Tôn-thất-Thuyết với Nguyễn-văn-Tường tôn đức Hàm-nghi kế thống, Ngài vẫn còn xung-linh, cho nên hai quyền thần ấy mới chuyên chế quyền Ngài, sinh ra sự chiến-tranh, lại chiến-tranh đó không ra gì, rồi lại phò đức Hàm-nghi ta mà chạy, lúc đó Tôn-thất Thuyết giả là phò Vua, song vì sự một mình thời phải vong thân cho nên mới đem đức Hàm-nghi theo là để lấy chữ hiệp Thiên-tử dĩ lệnh chư hầu, sự lỗi ấy tại quyền-thần làm mà đức Hàm-nghi ta phải chịu thiệt là lấy làm thương-xót : một là mất đi một ngôi vua Annam lối đó, hai là lỗi với nước Đại pháp về trong sự giao-thiệp nhưng mà may nhờ Liệt Thánh ta trước có thâm-nhân hậu-trạch, cũng là nước Đại-pháp có nhân từ quảng đại, biết rõ Triều ta rất có công nghiệp nhứt với dân tộc Annam trong sự mở mang bờ-cõi rộng-rãi cho nước Annam mới thành được một nước lớn, và lại nước Đại-pháp cũng giữ lời giao-ước với ta không khi nào thay đổi, lúc đó mới nghinh đức Tiên hoàng-khảo Cảnh-tôn-thuần Hoàng đế mà lập lại cho dân Annam có chủ. Lúc đức Tiên-hoàng-khảo ta tức Hoàng-đế vị năm ất-dậu tây-lịch năm 1885 mới nhất-định ký tờ hòa-ước trong năm 1884 rồi mới thi-hành từ đó ; Đức Tiên hoàng-khảo ta rõ biết nước Đại-pháp là văn-minh phú cường nhất tại Âu-châu và lại nước Đại-pháp lấy sự nhân đức mà đãi nước ta có nhiều điều rất là vinh dự cho nên ngài mới ngự-giá thân-chinh dẹp an những các đảng loạn trong nước, từ ấy Đức Tiên-hoàng-khảo ta mới lấy sự hành-tín giao hảo [illegible] sự thân-ái với nước Đại-pháp của Đức Tiên-hoàng-khảo ta là ngài chủ-ý trông cậy nước Đại-pháp dắt dìu nước ta lên đàng văn-minh cho khỏi sự thua kém trong các nước Á đông đã cường-thạnh thời sự cao-minh sự thành-tín, và sự công nghiệp của đức Tiên-hoàng-khảo ta, nước Đại pháp đã biết rõ ràng, cho nên qua năm Đồng-khánh mậu-tí tam niên tây lịch năm 1888 đã sắc hạ qua năm Đồng-khánh tứ-niên kỷ-sửu, là năm 1889 thời Ngự-giá qua nước Đại-pháp để mà tỏ sự giao-hảo của nước ta đối với Đại pháp đã lâu dài, sau nữa ngài tỏ ra sự thành-tín với nước Đại-pháp, lại nhân đó đặng ngài khảo-cứu những sự văn-minh của nước Đại-pháp, rồi khi ngài hồi loan, đặng mà hiệp đồng với Bảo-hộ Chánh phủ để mà tiến dẫn dân ta lên đàng văn minh, nhưng chẳng may trong nước ta vì vận-hội chưa đi tới được, cho nên năm Đồng khánh tam niên mậu-tý, về tháng chạp ngày 27 là tây lịch 1889 tháng giêng ngày 28, đức Tiên-hoàng khảo ta Long-ngự-thượng-tân, thành ra việc ngài ngự-giá qua nước Đại-pháp không được như nguyện của ngài, mà cũng mất sự hy-vọng của dân ta hồi đó.

Năm đức Tiên-hoàng-khảo ta băng-thời ta đang còn xung-ấu, chỉ mới 4 tuổi, nên chi hai Nhà-nước phải lập qua giòng khác lên ngôi kế-thống, là vua Thành-thái, song vua Thành-thái làm vua 19 năm không giữ theo thạnh-đức, không lo phụng Tôn-miếu cho chí-thành, không chăm nom đến các việc quốc-chánh dân chánh, nên chi hai nhà nước bỏ Vua Thành-thái mà lập Vua Duy tân, lúc lập Vua Duy-tân chỉ mới 8 tuổi, bảo-hộ Chánh-phủ cũng có ý lập lên cho đủ tư-cách để mà cai-trị trong nước khi khôn-lớn, ai ngờ lại gặp tay cầu. hữu thị phụ tất hữu thị tử, vua Duy-tân sanh lòng tàn hại mà phiên-biên, một thì nữa Tôn-miếu Xã-tắc của ta gần khuynh-nguy, nhơn cũng may bảo-hộ Chánh-phủ dẹp yên đang đó, rồi mới bỏ Vua Duy-tân, rồi đó là năm 1916 bính-thìn, lúc ấy nước Đại-pháp với bảo hộ Chánh-phủ biết rõ nước ta làm gì cũng phải có quân-chủ mới hiệp lòng dân, mà lại giữ theo lối đã ký-ước với nước ta từ trước, nên chi Đại-pháp bảo-hộ Chánh-phủ với Triều đình nghinh ta nhập thừa Đại-thống lúc ta tức Hoàng-đế vị, cải Khải định nguyên-niên, năm bính-thìn tháng 4 ngày 17, là tây lịch năm 1916 tháng 5 ngày 17.

Thử-thời ta lên Ngôi Hoàng-đế lúc đó nước Đại pháp đương hữu sự. Ta vẫn noi theo gương của đức Tiên hoàng-khảo ta trước, cho nên ta phải giữ theo thạnh-đức của ta để mà phụng Tôn-miếu, Ngự Thiên-hạ, mà lại rất thành-tín với nước Đại pháp cũng như đức Tiên-hoàng-khảo ta, cho nên lúc ta lên Ngôi, ta vẫn tận hành nghĩa-vụ với Mẫu-quốc mà lo những các sự Mẫu-quốc đã cần dùng đến ta : là về sự mộ binh, mộ thợ đem qua Mẫu-quốc làm những công-trái để giúp chỗ chiến-trường.

Còn việc triều-chánh ta vẫn chăm lo chấn-chỉnh lại từ triều-nội cho đến chư địa-phương, tuy là chưa được mười phần chấn-chỉnh, song quốc-chánh với quan-trường cũng đã chỉnh đốn hơn hai triều vua mới rồi.

Bởi thế cho nên nước Đại pháp và Bảo-hộ chánh-phủ thấy ta rất là tiên-y hãn-thực lo chữ mục-lân cho tận kỳ thành tín, và lo Tôn miếu Triều-đình được chấn chỉnh lại, lo cho quốc-dân ta cho được tiến bộ về tương-lai, nên chi Đại-pháp với bảo-hộ Chánh-phủ rất tin bụng ta, mà thương kính ta, lại giúp cho ta đủ các tư-cách theo lối quân-quyền, cho nên [illegible] nghĩa bất khả-khử.

Ngày nay nước Đại-pháp với Bảo-hộ chánh-phủ tín ái ta, mà giúp ta có được sự danh-giá là ta cũng nhờ thần dân có lòng ái-đái ta, mà nghe theo lời ta đều thảy trung-thành với nước Đại-Pháp mà tận thành nghĩa-vụ như ta, vậy là ta rất vinh hạnh về sự ta nhờ quốc dân ta làm cho ta được sự danh vọng, và lại từ ta tức-vị cho đến bây giờ đã 7 năm, nhưng mà mấy năm trước có việc Âu-chiến nên chi hoàn-cầu thảy đều xao động cả nước thời phiến loạn cách này, nước thời phiến loạn cách khác, chỉ duy một nước An-nam là được bình an vô sự, không hề xao động một thí gì, là cũng nhờ quốc-dân có lòng trung thành với ta, biết nghe lời ta hiểu thị cho nên nước ta mới được yên ổn nhất trong hoàn-cầu từ đó cho đến nay xem quốc dân ta như vậy thời rõ biết ta rất có nhiều hạnh-phước, mà nước ta cũng có hạnh-phước lớn lao vậy

Nhơn nay nước Đại-Pháp là Bảo-hộ ta mới thắng trận khải-hoàn trên hai năm nay, lại với trong nước ta gặp lúc thừa-bình, cho nên ta ngự-giá qua nước Đại-Pháp để mà chúc mừng nước Đại-Pháp về sự thắng-trận khải-hoàn và sau nữa được tỏ những sự giao-hảo với nước Đại-Pháp đã hơn 100 năm nay, trong lối thân ái mật-thiết của hai nước Pháp Việt đề huề và lại yết đức Giám-quốc Đại-Pháp Quốc-trưởng với Triều đình, các bực đại-thần và các bực triết-học danh-sĩ của nước Đại-Pháp, mà cám ơn những các việc Đại-Pháp bảo-hộ thi thố cho nước Nam ta công-trình rất là trọng đại ở tại nước ta ; sau nữa đặng cho ta mục kích những cái lối văn-minh tài-trí của nước Đại-Pháp đã sắp truyền bá cho nước ta ; rồi ta lại đi thăm tất cả các chỗ chiến-trường vừa rồi. Ta lại đến các tầng mộ những kẻ nghĩa-sĩ của nước Đại-Pháp vị-quốc vong-khu ; rồi ta lại đến mộ tiền quân-lính ta cho qua giúp nước Đại-Pháp vì chữ đại-nghĩa mà táng thân tại đó, khi ta tới đó ta sẽ thắp một nén hương để mà an ủy linh-hồn những kẻ nghĩa-sĩ của nước ta, vì ta mà muôn ngàn năm hài-cốt vẫn táng tại đất Đại-Pháp.

Sự ta Ngự giá qua Đại-Pháp đã nhất định đến trung tuần tháng 4 thì khải loan, song về ngày nào sẽ có thông lục theo sau. Ta Ngự giá xuất dương chuyến này, ta chiếu theo lối các vua văn-minh Âu-châu, ta không đem quan quân đi hộ tùng nhiều ; ở bên Bảo-hộ thời có quan Khâm-sứ PASQUIER hộ giá và quan Kiểm-đốc chư phòng hội lý D'ELLOY tùy giá ; còn quan triều ta thời chỉ có một Cơ-mật đại-thần với hai quan văn-thần, hai quan võ-thần, với ba bốn tên Nội-các và thị-vệ tùy giá thị hậu.

Khi ta ngự-giá qua Đại-pháp, ta đem Hoàng-thái-tử Vĩnh-thụy đi theo, đặng ta ký-thác cho Pháp đình mà học-hành để cho được sự quảng kiến-văn, may đặng ngày sau có đạt đức thành tài để trước chủ-trương Tôn Miếu, sau nữa trị nước trị dân cho hiệu thời theo lúc ấy, mà lại thêm một sự thâm giao với nước Đại-pháp lại càng vững bền lâu dài ra nữa. Hoàng-thái-tử Vĩnh Thụy đã được 10 tuổi, ta vẫn giáo dục lễ nghi, cũng đã đủ khuôn phép, ta lại cho Phụ-đạo dạy học chữ Hán đã hơn 4 năm rồi ; nay ta đem Hoàng-thái-tử đi theo ta qua học ở tại Quí-quốc thời ta có cho Phụ-đạo đi theo, đặng mà dạy giữ theo lối cương thường luân-lý của nước ta và tập rèn thêm trong lối Nho học, để ngày sau cho hiệp chánh lệnh trong nước ta.

Còn sự ta Ngự-giá qua Pháp-quốc chuyến này thời ta tưởng cũng có sự ảnh-hưởng cho quốc dân ta bây giờ mà lại ảnh-hưởng cho sự tương lai, thời khi ta đã khải-loan rồi [illegible] Kinh, rồi tâu đạt Lưỡng-cung thỉnh-chỉ rồi lục hành ; còn những sự chi quan-trọng mà cần kíp phải làm, thời do quan quyền Khâm-sứ điện qua Quí-quốc cho quan Khâm-sứ Pasquier hộ giá thương bàn với ta đều hiệp ý, khi ấy điện phúc chuẩn y, rồi mới được thi-hành. Còn những sự gì quan trọng mà không cần kíp thời sẽ đợi khi ta hồi loan sẽ định làm. Còn những các hạng Bửu, Tỷ thời ta chỉ đem theo một cái Đại-nam-hoàng-đế chi-tỷ, một cái Hành-tại-chi-tỷ, một cái Khải-định-thần-hàn, một cái Ngự-tiền-chi-bửu, một cái Văn-lý-mật-sát, một cái Vương-mạng-bài, một cái Ngự-tiền-sắc mạng-bài ; còn bao nhiêu Bửu Tỷ dâng lại Lưỡng cung, hoặc khi nào Bộ Nha nào phải hành dụng Bửu Tỷ gì thời phụng phiến kỳ tấu Lưỡng cung lãnh toản hàm nội-đồng đương-văn-võ trực thần với khoa đạo, nội-các, thị-vệ phụng khai kim-quĩ mà hậu dụng, xong rồi trích hoàng-phong niêm chỉ cẩn mật, để toản hàm mà tấn nạp. Còn theo lệ thời khi ta hành tại phải mạng lưu-kinh đại-thần, nhưng mà ta Ngự giá qua Đại-Pháp, đến trên 5 tháng mới hồi loan, thời Ta chuẩn cho các Cơ-mật Đại-thần, luân chuyển cùng với văn võ khoa-đạo trực tuần mà túc trực ; còn Điện đài thành trì ở ngoài đã có Đề-đốc Hộ thành suất quân tuần phòng canh thủ, còn tại Nội thời do Thống-quản Thị-vệ đại-thần suất thân-binh, tuần binh canh thủ nghiêm mật, và trước khi ta khải Giá, trước Bộ Lễ nên nghĩ nghi chú và chỉnh bị lễ phẩm mà kỳ cáo Triệu miếu, Thái-miếu, Hưng-miếu, Thế-miếu, và lễ Bái-yết Lưỡng Cung.

Những các lời Dụ ngữ của Ta đây trước thông lục nội ngoại thần dân đều tuân tri. Khâm thử.

Năm Khải-định thứ 7 tháng 2 ngày 15

Cơ Mật Viện cung lục

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trừ ra những tiền đồi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

ÂU CHÂU ĐIỆN TÍN

HAVAS

Paris, ngày 18 Avril 1929

Cuộc hội-nghị Gênes

Bản hợp đồng riêng của hai nước Đức và Nga là một bản giao-hoán tương đương. Trong bản hợp đồng ấy có định rằng hai nước lập lại cuộc giao tế với nhau như trước, những khoản bồi-thường về cuộc chiến-tranh thì coi như là tính toán với nhau xong rồi, hoặc là từ nay mối lợi các nước cùng hưởng chung với nhau, song nước Nga không được bãi khoản phí tổn ấy cho các nước, hoặc những phí-tổn ấy bãi đi không kể nữa, mà theo như bản hợp đồng ấy thì hai nước đối với nhau đều được đãi như những nước có đặc-quyền.

Các đại-biểu của các nước Đồng-minh và các nước về cuộc tiểu Đồng-minh nghe quan Lloyd George diễn-thuyết rồi quyết nghĩ rằng các nước sẽ báo cáo cho các đại-biểu Đức và Nga biết rằng nếu hai nước cứ giữ bản hợp đồng ấy không đổi ý-kiến thì không có thể cho hai nước ấy dự hội-đồng coi về việc nước Nga nữa.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Việc nước Đức

Các quan sứ-thần đã hội nghị tại bộ Ngoại-vụ để xét bức thư về việc thi hành các điều khoản binh-vụ trong tờ hòa nghị.

Bắt đầu từ ngày 5 Mai hội-đồng Kiểm-duyệt phi-cục sẽ bãi đi. Hội đồng bảo-chứng ở Berlin sẽ trông nom việc kiểm-duyệt ấy. Cả hội-đồng binh-vụ bảo-chứng cũng trông nom việc kiểm-duyệt ấy nữa.

Hai người ở Arménie Djemal Azmi Bey, nguyên Toàn-quyền xứ Trébizonde và Baha Eddin Eddakir, hội-trưởng hội đồng « Union et Progrès » bị người bắn ở Berlin. Có lẽ đó là một việc hành thích về sự chánh-trị.

Hội-đồng các quan Thượng-thư

Tòa Nội các có quan thủ-tướng Poincaré chủ-tọa quyết nghĩ đợi công việc của hội-đồng Đồng-minh hội nghị với các nước về cuộc Tiểu Đồng minh xét bản giao-ước của hai nước Đức với Nga thế nào rồi mới ấn định mọi việc.

Hỏa-tai

Trong miền rừng ở giáp-giới quận Var và quận Bouches du Rhone bị cháy.

Việc nước Hoa-kỳ

Các thôn-xã ở Illinois và ở Indiana bị gió bấc rất tổn hại. Hai mươi người bị hại và một trăm người bị thương.

Việc xứ Afghanistan

Lady Derby, thân-mẫu quan đại-sứ ở Paris đã mất.

Việc Tây-ban-Nha

Một chuyến xe hỏa khởi hành ở Lisbonne bị trượt bánh ở Leganes. Có ba người bị hại, và ba mươi người bị thương.

Quan Giám-quốc tại Bắc-phi-châu

Quan Giám-quốc đi thăm thung-lũng Chiffa, và thành Blida.

Việc nước Ý

Chánh-phủ nước Ý quyết nghĩ rằng ngày 1er Mai là ngày nghỉ của nước Ý.

Quân-lính nước Ý ở thung lũng Méandre đã rút về. Sau khi các điều khoản giảng hòa ký kết xong thì các quân-lính ấy sẽ giúp vào việc rút quân ở Tiểu-á-tế-á về.

Tài liệu được số hóa bởi Trung Tâm Lưu Trữ Quốc Gia II, Thành Phố Hồ Chí Minh. Cho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Cuộc hội-nghị Gênes

Trừ những báo-quán về đảng cấp tiến và về đảng Thân-phủ, còn thì các báo-quán nước Ý lấy làm ngạc nhiên và lấy làm bất-bình về bản giao-ước vừa ký-kết giữa hai nước Nga và nước Đức. Các báo ấy nói rằng cái lỗi là tại nước Đức cả.

Các nước Đồng-minh và các nước về cuộc tiền Đồng-minh có hội-nghị riêng với nhau.

Quan Lloyd George có đọc diễn văn rất là cương-cường. Ngài có nói : việc ấy đáng-trách cứ cả nước Nga nước Đức, nhưng chánh-phủ Đức kỳ tờ hòa-nghị Versailles, thì lại đáng trách cứ hơn, vì tờ hòa-nghị ấy nước Nga không can dự vào. Nghe đâu ngài định dùng cách vận-động để bắt nước Đức đổi ý-kiến về việc ấy.

M. Schanzer có bảy tỏ mọi lẽ rằng các nước nên hội-nghị cho xong, vì ông nghĩ rằng trong hai nước ký tờ giao-ước Đức Nga, hễ một nước lui không dự-nghị, thì nước kia tất cũng phải lui.

Quan Lloyd George có nói nay không có thể thi-hành một cái chánh sách nhu nhược được. Liệt-quốc quyết nghĩ rằng sẽ gởi cho các đại-biểu Đức và các đại-biểu nước Nga, một bức thư nói rằng nay hai nước ấy đã ký giao ước riêng với nhau, nếu hai nước ấy muốn quyết giữ bản giao ước ấy, thì không có thể cho hai nước ấy dự hội-đồng coi về việc nước Nga nữa.

Nói về đời người

Nên có sự-nghiệp ở đời

Đời người là gì ? Các thi-nhân đo một câu chuyện cổ hoang-đường đều công nhận cõi đời là một giấc mộng, để tỏ cái ý đời người ngắn ngủi, nên cổ mà lợi dụng lấy tuổi xuân xanh, chớ để cái thời-giờ qui-báu rong ruổi vào chốn hư-vô. Lấy một lẽ thiên-cận — cái lẽ này vị tất đã là phiếm — mà cắt nghĩa cuộc đời thì cảm chắc đời là giấc mộng dài được. Người đã sinh ra ở đời có phận-sự đối với đời, tự mình xoay xở cõi đời biến ra nhiều phương-diện; còn người sống ở trong mộng, bất đắc dĩ mà phải sống, không làm chủ được mộng, tựa tờ mành như một bộ máy tự động để giấc mộng đưa đất sai khiến đó thôi. Vả lại, người có thể làm cuộc đời thêm dài thêm ngắn ; chớ giấc mộng dài ngắn người không hay biết trước được.

Làm ngắn đời có khó gì đâu ; con dao, khẩu súng, mấy thuốc độc, chiếc dây thừng... toàn là những cách để kiếm thường dùng của một bọn chán đời đấy. Song le, mình đã sinh ra đời, tự thuở ba tiếng khóc oe đã mắc nợ đời, suốt ngày tận tâm với xã-hội, quanh năm bảo đáp nhân quần, đến khi chung thân chưa sạch nợ, huống chi còn rỗ dại làm cho đời thêm ngắn đi ru ? Tuy nói rằng mình làm chủ lịnh mệnh, nhưng cuộc hay đở, vui khổ thế nào mặc lòng cũng không nên tự sát. Cái quyền tự sát thực là có mà không thể thi-hành như một ông vua có vị bị kẻ loạn thần mạnh thế hơn, lấn áp quyền vua. Nói tóm lại, tạo-hóa sinh ra ta, không phải vì ta mà sinh ra ta, vì nhân-loại mà sinh ra ta, ta tự biệt ta đi, ấy là lấn quyền nhân-loại, có tội với nhân-loại đó.

Việc làm của một người có quan-hệ đến việc người khác, người này giúp người nọ, người chỉ ăn bám nhân-loại tức là loài ký-sinh. Có người bảo loài ký-sinh nên tự hoại đi thì nhân-loại ắt được thảnh thơi nhẹ gánh. Lời bàn đó nghe cũng phải nhưng cái thuốc làm cho bọn này tỉnh ngộ cũng để tìm, bà tất phải dùng đến những cách của kẻ chán đời đã kể trên kia. Khích khuyến cho bọn ấy biết tự lập, dạy cho phép sinh tồn lấy nhân-loại, thực là đáng khen, không mang tiếng lấy lòng lịch kỷ đối-đãi với họ.

Làm dài cõi đời là thế nào ? Đời người muốn cho thêm dài tưởng cũng chẳng khó. Thiên-hạ biết bao nhiêu người ta thán cái đời ngắn ngủi, lại tự mình làm thiệt cõi thọ đi. Ta không kể những người trong một phút mà phải tăng thân, ta chỉ trách những kẻ biết đi vào con đường hắc-ám để chóng đến tuổi già, mà cứ nhắm mắt liều theo ; biết mà không tránh, chẳng những đắc tội với mình, còn đắc tội với nhân-loại.

Muốn được đời thêm dài xa điều lỗi kia, bỏ ác tục nọ, không nên ham mê tửu-sắc, ăm-thực vô độ, lấy cách trí mà làm cho đời thêm vui, tìm máy móc mà thay cho nhân lực, giữ cẩn thận phép vệ sinh, nên biết sống là sướng, không thái quá, chẳng bất-cập, liệu đường mà tiến, liệu đường mà lui . . . . làm gì đời như vậy chẳng được trăm thọ. Nói thì dễ, theo thì khó, nhưng đã biết yêu đời, đã vì nhân loại không nên chán đời, sao lại cho việc gì là khó mà không thể kham được.

Giàu sang quyền thế, hùng cường, tài sắc, cổ phải là những nguyên-nhân khiến cho cõi đời không thể chán được không ? Phải mà chẳng phải.

Lấy con mắt cao thượng mà xét cuộc đời thì bảo rằng : An-nhàn, tự-túc lý là khoái-lạc đó ! Các vị công-thần huân-nghiệp đã lấy lừng trong nước, đến tuổi già mới bỏ cái thân ra ngoài vòng lao-động, chớ có đâu mùi nhân thế, thấy bước đời gỗ ghề vấp vấp, đã mang lòng yếm thế muốn theo nhịp cỗ-nhân mà vui ở trong bầu rượu tối thơ, sống ở trong trăng thanh gió mát. Nhàn hoặc tế lão khai thiên lập địa, đã lao động để minh đủ điều khoái-lạc, cứ việc hưởng không; chẳng có chút công với nhân-loại, sao đáng gọi là một phần tử của nhân loại được.

Nay ta lại biết chỉ những người nhàn tản là hay buồn bực, ngày đêm chỉ tìm cách mua vui, mà chẳng bao giờ được lạc thú — Muốn được vui, ta tưởng chẳng cần phải mua, chẳng cần phải kiếm, vả lại sự vui mình phải mua mình phải kiếm thì không khỏi nào vui một cách chánh đáng được — Người có vui mới muốn sống, nhưng chớ cầu vui mà để cái vui nó đến tìm mình, ta làm một điều gì hay tự nhiên thấy trong người khoan khoái ta dám chắc không phải là vì cầu vui mà làm điều hay, ta làm điều hay là vì điều hay mà làm. Công việc đã trọn vẹn, tự khắc là vui. Muốn cho đời người không lúc nào là không vui, ta phải để cả trí tưởng của ta vào sự nghiệp ; lấy sự nghiệp của ta — sự nghiệp đó chẳng cứ gì hiển hách — mà bảo toàn được thân danh, báo đáp mấy mươi xã-hội, biết mình đã tận tâm ghé vai gánh chung cái trách nhiệm nặng nề của nhân-loại, ta những lúc nghỉ ngơi tất được khoái thú vô cùng. Ta theo đuổi công nghiệp nếu khi tuổi già kết quả chẳng hay, ta cũng được vui lòng mà không oán giận.

Ta vì ta mà lập sự-nghiệp để danh, nhưng cũng vì nhân-loại mà nghĩ đến sự-nghiệp của mình nữa. Ta cười mà người khác khóc, ta không lấy làm sướng — Ta đã vui rằng có công nghiệp với đời nhưng ta lại vui hơn nữa là thấy xã-hội vui vì công nghiệp của ta.

Nếu đã biết : muốn vui nghĩa là muốn sống làm người tất phải có sự nghiệp, khi đã có sự-nghiệp rồi ắt không cho cõi đời là bể thảm nữa. Ai cũng có nghĩa vụ đối với đời, ai cũng có sự-nghiệp đối với nhân loại, cái bể thảm kia sẽ cạn, thành-sầu kia ắt phải lấn. Khi nhắm mắt mà ta không tiếc đời, ấy là ta được sướng đó. Đời thực không ngắn, đời thực không dài, vừa đủ cái khoảng mấy mươi năm ta có thể đem tài ra thi thố với đời được. Ta biết mến đời, có chút danh lưu hậu thế, ấy là đời ta không ngắn. Ta chẳng ghét đời, ta có đủ thời giờ làm cho trọn bổn phận với đời, ấy là đời chẳng dài vậy.

Ai ôi ! muốn sống ở đời, phải biết thương đời, lấy nhân-loại làm gốc, đem tài lực mà báo đáp nhân-quần, lấy sự-nghiệp mà tự lập, theo lẽ tuần hoàn của tạo-hóa mà cạnh-tranh, mà lao-động, chớ để khi khuất mặt cái thân danh cũng mục nát như cỏ cây.

Tư-tưởng riêng của bỉ-nhân thì cho đời là thế, người là thế, mà muốn sống ở đời phải nghĩ thế, ai muốn đáng làm người, nên phải thế.

T. M. Sơn

Hội « háp nấm »

tại Phong-thọ tỉnh Lao-kay

Trong tháng ba này ở châu Phong-thọ có hai hội vui lắm là hội Bắt cá và hội Hoa.

Hội thứ nhất tiếng đây gọi là « Háp nấm » nghĩa là tát nước. Nguyên tháng này sắp đến mùa cấy tôm. Tùy nguồn nước để tát vào ruộng, rồi nhân một dòng suối cạn đi, dân cư bắt cá và mở hội. Hội thường làm về trong tuần tháng ba ta. Còn ngày nào thì tùy theo quan châu định trước, rồi sức cho dân để sửa sang các đồ dùng đánh cá.

Như năm nay thì làm vào ngày 13 ta, vì hôm đó là ngày chủ-nhật, các công-sở được nghỉ.

Từ hai ba hôm trước đi chung quanh vùng Phong-thọ, ở đâu cũng thấy dân ông thì đan gài đan lờ, đàn bà thì vá lưới, vân vân.

Hôm 13 ta, trời mới mở ửng buổi sáng: Ở dinh quan Châu đã thấy tiếng kèn tiếng ống lính đồng vác súng ra vào tấp nập.

Các dân bà con gái ở làng gần đấy cũng đều đến tụ họp ở châu để cùng đi một thể.

Hôm đó quan châu có mời quan ba Đại-lý cùng các viên chức làm việc các sở đến dự hội.

Khi cơm sáng xong, vào khoảng 12 giờ thì sắp sửa ra đi. Đàn bà đi bộ thì đi trước, đàn ông đi ngựa thì đi sau.

Khi quan đại sang đến cửa châu, quan châu ấy cùng các viên chức lên ngựa đi theo. Đàng trước có trống-chuông và lính đồng đi dàn mặt. Mỗi một khẩu súng có gài một lá cờ tam tài. Các nhà dân sự ai có ngựa thì đợi cả ở dọc đường các quan đi xong đều nhập vào đám rồi cùng đi.

Ngựa trước ngựa sau, cờ trống đi một dãy dài, nom vui mắt lắm.

Hội bắt cá này thì do làng Nà-cũng phải sửa soạn. Làng này cách châu 3 kilomètres, ở men bờ suối. Mấy hôm trước dân làng đã phải làm rẹp ở cạnh suối — và xếp đá để chắn nước Nguyên ở đây có hai giòng nước họp chẳn một giòng lại cho cạn dần đi để bắt cá cho dễ.

Khi đi được 2 kilomètres đã thấy dân sự dân ông dân bà con gái lũ lượt đi trước. Người cái gió, kẻ cái lờ, người mang lưới.

Ở dọc bờ suối, mọi người đều đứng đợi, khi các quan đến thì mới được phép xuống bắt cả, vì có lệnh thì mới được ngăn bắt nước lại.

Các kỳ-mục làng Nà-cũng đứng đón ở gần rạp có 3 gian làm bằng tranh, có treo hoa kết tá — trong có giải chiếu à kê bàn. Dân bà ngồi bên tả-các quan ngồi giữa — các kỳ mục ngồi bên hữu

Khi đến nơi các quan xuống ngựa, vào rạp uống rượu một lát rồi lại đi xem chỗ dân-sự xếp đá chắn nước. Đi một lối, về một lối, chỗ nào cũng thấy kẻ bơi người lội. Khi trở về đến rạp, các quan ngồi nghỉ, còn các ông làm việc và dân sự đều cởi giầy, bỏ áo để xuống nước. Các con gái lũ rủm lũ bầy, mỗi người một cái giỏ đeo vai đang ra sức vẫn đá và đơm đó. Mỗi người bắt một lối, người thì bắt bằng tay, người Cơm bằng cái lờ đan theo như lối dưới ta. Được một chốc nước dẫn dần cạn đi, chỉ còn lang láng ở trên mấy hòn đá nhấp nhô. Lúc ấy chỗ nào sâu thì đàn ông tung lưới, chỗ nào nông thì đàn bà bắt bằng tay.

Đang buổi trưa, mặt giới tuy không có, song cũng nóng nực lắm. Tuy vậy các con trai con gái không ai ở ào cả, mới đến đàn cũng vẫn mặc áo chỉnh tề. Bọn nọ gọi bọn kia rủa ra rủa rít, vui cười suốt mấy giờ đồng-hồ mà không biết nhọc. Vào khoảng bốn năm giờ quan Đại vì nhiều việc phải về trước. Quan châu còn ở lại vì theo tục ở đây, dân làng Nà-cũng có làm cỗ bàn để khi bắt cá xong thết đãi cả mọi người đi với quan châu. Bấy giờ ai nấy đều quẩn áo lưới thuốt trở về ngồi trong rạp. Phía bên tả các đàn-bà thì thấy hương-khói cùng lễ. Đàn-ông thì chỉ ngồi đợi, chớ không phải dự vào việc lễ bái lấy.

Được một lát, dân làng mang cỗ lại mời rất ân cần. Ngồi ăn bữa hôm đó, tuy chỉ những tôm cá thịt thà, song ai nấy đều vui vẻ cả, bởi vì cũng lắt khi mà gặp dịp như vậy, nào chung quanh thì rừng núi rậm rạp, ở phía dưới thì dòng nước chảy từ từ, trong chỗ ngồi ăn, kẻ cười người hát, nghe cũng lạ tai.

Lúc bấy giờ trời quang mây tạnh, nom về phía tây thì mặt giới đỏ ối — sắp sửa khuất sau dặng núi. Ai sực nhớ đến câu « Bóng chiều đã xế đàm về còn xa » thì cũng muốn mau mau bước yên lên ngựa. Song bên đám đàn bà còn chén bác chén thôi, thì nhau câu cười tiếng hát, nên phải ở lưu lại.

Trong đám lính theo hầu thì nghỉ cách để vui chơi, người thổi kèn kẻ múa hát, làm lắm trò nom không sao nhịn cười được. Bên phía đàn-bà cũng có người ra múa, về mặt vẫn tự nhiên, không có ý thẹn thùng gì. Cứ theo dịp trống múa hồi lâu không hề biết nhọc.

Khi hết trò vui ngửng mặt lên nom thì mặt giới đã khuất núi — kẻ ra đi, người lên ngựa — kéo ra về. Đàn bà đi trước có lính đồng đưa đường, rồi đến quan châu và mọi người đi sau — ngựa tranh nhau đi mau bước. Đi được nửa đường trời đã xâm xẩm tối. Nom xa xa rừng núi một mù sương chiều hôm tỏa xuống làm cho ai có quẩn áo nơi phải rừng mình sởn ốc.

Về đến nhà, giới đã tối mịt, tuy mỏi mệt đôi chút, song ai ai cũng thỏa thích vì đã được một ngày vui vẻ.

Một ngày hôm đó là hết hội, song nước suối còn cạn, cá bắt chưa hết, nên ngày 14 dân sự vẫn còn nô nức rủ nhau đi.

Đà ở lòng suối có rêu trơn như mỡ đổ mà các cô con gái cứ xon xon chạy chỗ nọ đến chỗ kia như không vậy. Có quen cũng có hơn, họ bắt đâu được đấy, còn như những người mới đi lần này là một thì dẫu có nằm được con cá trong tay rồi mà cũng không sao giữ được.

Lúc buổi trưa nghỉ, sẵn cá bắt được, sẵn rau hái ở bên bờ, họ nấu nướng, rồi cứ từng bọn ngồi ăn, nói cười vui vẻ.

Nếu trời tạnh ráo thì dân sự còn đi bắt cá mấy hôm nữa, vì đi thế không những kiếm được thức ăn, mà lại là một dịp để họp mặt nữa. thì nhau câu hát véo von, cười đùa trong mấy ngày cho thỏa thích, nhưng chẳng may ngay chiều hôm 14 trời mưa dữ dội, nước lũ về nhiều, làm cho các nơi ngăn nước phải lở cả.

Thế là xong hội tát nước bắt cá. Độ mươi hôm nữa lại có hội mừng hoa, chắc cũng vui vẻ hơn nữa.

N. Q.

Bán báo đặc điệp

Các viên phóng-sự riêng của bản báo tại Điện-biên-phủ và Phủ lý có điện về như sau này :

Điện biên-phủ, ngày 19 Avril

Chiều hôm qua, hồi 5 giờ, tại Điện-biên-phủ phải cơn bão rất to, đồ mất cả trường học và trại lính. May không việc gì đến người cả.

Phủ-lý, ngày 20 Avril

Sáng hôm nay, hồi 6 giờ, ở trước cửa đề-lao đã dựng máy để trảm quyết tên Nguyễn-văn-Dược tức Ba Lập-lo (Ba Bleu) phạm tội ăn cướp ở nhà chánh-tổng Đinh-tất-Đạt ở làng Tiên-dong tỉnh Hà-nam. Tên Ba Lập lơ bị tòa án Đại-hình kỳ tháng sáu năm ngoái kết án xử tử, nó có xin kháng án, nay tòa bác án bèn Pháp đã bỏ đơn ấy đi thì việc xử tử ấy đã thi-hành tại Phủ-lý.

Dư luận Nam-kỳ

Sự quan-hệ của ngòi viết

Ngòi viết có quan-hệ với quốc dân một phần to tát lắm. Có mà các nhà viết sách viết báo, tưởng cần chú-ý cho chỉ đáo mới được. Tâm tình người thế nào, tất ngòi viết ra thế ấy. Nhưng điều này ai đã chẳng sai không lắm ư ? — Quyết rằng : còn có chỗ sai lắm lắm. Thôi ! cứ nói : văn đó là người đó ; mà ai đã chắc rằng : người sâu dâm một nước kia không thể tỏ được cảm ái quốc vị dân, ái quần ái chủng ? Ai đã chắc rằng bọn tiểu-nhân kia không thể vịnh lấy lời : chí khí quân-tử, tâm tình trung-phu ? Mà ai lại dám đoán : ngòi viết của đứa tật đố, của phường độc ác kia không viết được chữ : thẳng mực tàu đau lòng gỗ ; ở cho có đức mới thực nên người ? v. v ..

Ôi ! có ai dám lấy cái nết mực trên quyển sách hoặc ở tờ báo mà đoán ngay gan ruột người chăng ? Chưa dám chắc. Nhưng cứ nói cho xác lý, thời lẽ ấy cũng là một lẽ tự nhiên, vì ở vào kiếp sống, tưởng không ai là được hoàn toàn. Chính mình kẻ lương gợt hoặc bị lương gợt mà chỉ chỗ hại cho đồng-bào, thời tuy nhiên người đã nhập cảnh rồi, song nết mực phải lộ ra bao giờ cũng hữu ích mà vô hại.

Nhưng bọn ở đục lại viết bài khích bác cợ bạc, trích chỗ gian lận lội lỗi ra cho mọi người cùng biết, ấy cũng là một vị hay. Biết bao nhiêu chuyện rưa rứa như thế, chính mình người viết đã quá lắm lỡ mà lại trở khuyên đời khiến cho trước mắt trông vào, vẫn tỉnh rằng người vuông tròn trót lọn. Vì dẫu người quá tỉnh như thế, song nào có hại ai ! chính sự phường mật miệng gươm lòng, mượn ngòi viết mà tô điểm cái kiếp như mình ra người hùng-hồn chí khí, ái chưởng ái quân ; phường ấy thật có hại chung cho xã-hội ta, phường ấy chính là phường ngụy thiện-nhiên ; ngòi viết nói yêu nước yêu nhà, mà ký trang đối với nhà chúng nó có mấy gì tâm-trí ? Trước đây mục xã-thuyết của một báo kia ở hải « Cách quảng-cáo người » cốt nói về bọng người hay mượn dịp để tên lên tờ báo hoặc giả dạng lo đời, hầu mua lòng chúng, để mưu lợi riêng ; hoặc nhân dấy mà ra mặt người vẻn vang ; hoặc thừa thế bóc lột lương gai chúng. Ôi ! ngòi viết có quan-hệ lắm, quốc dân ta đừng nhầm mắt tin liều.

Chỉ như về lối phê-bình — cũng là ngòi viết — lại càng nên cẩn thận lắm nữa. Lời nói ra thoát mất được ; chữ viết sau dành hẳn thì bỏi đi. Nhất là phê bình về các lối cổ ảnh-hưởng, cổ quan-hệ đến vận-mệnh quốc-dân, cùng phong-tục của nòi giống, thời lại chẳng nên tư vị mà viết liều. Vì như cuộc hát cải-lương ngày nay, các nhà viết báo phải có con mắt quan-sát cho thật tinh tường, mà ngòi viết phải có phẩm nghiêm-khắc mới được.

Đành rằng : vạn sự khởi đầu nan, đã không nong nắng cho nhau lại nỡ nghiêm-khắc nhau, thôi chẳng là quá đáng lắm ? Phải ! ai cũng biết vạn sự khởi đầu nan, ai cũng biết người mình được lên được nắc nào là mừng cho nhau nắc ấy. Song nếu có hay thời khen đã đành, chỉ như gặp dở cũng

(Xem trang thứ ba, nội thứ hai).

N° 9

TRUYỆN

MƯỜI NĂM VỀ SAU

(*Dix ans plus tard*)

tức là truyện

(Ba-la-gia-luân Tử-tước)

Soạn-giả : ALEXANDRE DUMAS

Dịch-giả : NGUYỄN-HẢI

Cha con cách biệt đã một năm trời thấm thoắt, một vài bức thư trao đi đổi lại cũng được đủ lòng, nhưng cũng không thể làm quên được nỗi lo phiền cha con xa cách. Ta đã biết rằng *ở Ba-loa*, ngoài cái tình nghĩa cha con ấu yếm, *Ra-ôn* lại còn có mối ái-ân khác nữa. Nhưng đối với *Ra-ôn* tử cũng nên xét cho công : vì bằng thì cha trông thấy thì xiết đỗi vui lòng. Công-tử chạy qua phòng khách đợi, phòng ăn, phòng khách, mà không gặp một ai ; sau vào đến cửa phòng riêng của *La phe* bá-tước, công-tử nóng ruột đẩy cửa bước vào, không kịp chờ tiếng đáy : *cứ vào* ! Cái tiếng ấy vừa nghiêm-trang mà lại vừa dịu dàng êm ái.

La-phe bá-tước ngồi bên một cái bàn đầy những giấy má sách vở. Bá-tước thật vẫn là nhà qui-phái đường bệ thuở xưa nhưng nay thì-giờ thấm thoắt đã làm cho bá-tước thêm đường-hoàng bệ-vệ, mà uy nghiêm chẳng chút bớt xưa. Cái trán trắng mà không dăn, trên đầu tóc đã nhiều sợi bạc, cặp mắt sáng mà dịu dàng hai hàng lông mày đẹp như thời còn trai trẻ, bộ râu chỉ lơ thơ một vài sợi trắng, che mất cặp môi son rất tinh-khiết, rất xinh tươi, dường như xưa nay chưa bao giờ bị những mối đục-tình nào đục lâm cho phải dân-deo cau-có ; người thẳng mà mềm mại, bàn tay tuyệt đẹp nhưng hơi xương xẩu ; đó là chân tướng nhà qui-phái đại quí-tộc trong thời *Á-lê* mà bao nhiêu miệng danh tiếng đã ngợi khen ca tụng. Bá-tước đang mải chữa một quyển vở, từ đầu chí cuối toàn là lấy bá-tước viết ra.

Ra-ôn êm chặt lấy cha vào vai, vào cổ, mà hôn một cách rất âu-yếm, rất nhanh nhẹn, làm cho bá-tước không đề sức, không kịp gỡ ra, không kịp đẻ nên được cái cảm-tình cha con gặp gỡ. Bá-tước rằng :

— Con về đây ! Con về đây ! Thật vậy ư, *Ra-ôn* ?

— Ô ! Thưa cha, thưa cha, con được thấy cha, sung sướng biết dường nào !

— Tử-tước không trả lời ta. Tử-tước được phép nghỉ mà về *Ba-loa* hay là ở *Ba-lê* có xảy ra tai nạn gì chăng ?

Ra-ôn dẫn dần điềm đạm, mới thưa rằng :

— Lạy Trời, không. Dám thưa bá-tước, chỉ có những điều đại lợi cả mà thôi. Hoàng-thượng ngự giá sang *Tây-ban-nha* để cầu hôn. Thánh-giá sẽ ngự qua *Ba-loa*.

— Đề viếng Bức-ông ?

— Phải, dám thưa bá-tước. Vậy nên Bức-ông Thân-vương e Long-giá bất đồ ngự đến mà làm cho Điện-hạ không kịp bái vọng, hoặc giả Thân-vương muốn làm vui riêng cho Điện-hạ, nên mới sai con về trước để xếp đặt chỗ nghỉ-ngơi.

Bá-tước hỏi ngay :

— Con đã được vào bầu Bức-ông rồi chớ ?

— Con đã được cái hân-hạnh ấy.

— Con đã vào trong điện ?

Ra-ôn cái đầu nhìn xuống mà thưa rằng :

— Dạ, dám thưa bá-tước.

Hẳn trong cái cách hỏi của bá-tước, *Ra-ôn* đã thấy qua cả sự tò mò rồi vậy. Bá-tước rằng :

— A ! Thật vậy w, tử-tước ?... Ta mừng cho con đó.

Ra-ôn cái đầu.

— Nhưng tử-tước cớn gặp gỡ ở *Ba-loa* nữa ?

— Thưa bá tước, con còn gặp Bức-bà.

— Hay lắm ! Ta không định nói Bức-bà.

Ra-ôn đỏ mặt tía tai, không trả lời gì cả. *La-phe* bá tước lại hỏi, không tới to tiếng hơn, nhưng chỉ nhìn nghiêm-khắc hơn một chút :

— Hình như tử-tước không nghe rõ lời ta nói, phải chăng ?

Ra-ôn trả lời rằng :

— Con nghe rõ lắm, thưa bá-tước. Nếu con nghĩ cần trả lời bá-tước thì hẳn bá-tước cũng biết không phải con tìm đường nói dối.

— Ta biết tử-tước không nói dối bao giờ. Vậy nên ta thấy tử-tước phải nghĩ lâu như thế mới có thể trả lời được một tiếng « có » hay « không » thì ta cũng ngạc nhiên.

— Con có hiền rõ lời bá-tước thì con mới trả lời được. Mà nếu con đã hiền rõi thì hẳn bá-tước sẽ không bằng lòng ngay từ mấy lời nói trước nhất của con. Dám thưa bá-tước, hẳn bá-tước không vui đợ vì con đã gặp...

— *La Va-lê* ở bên thư, phải chăng ?

Ra-ôn nói có giọng ngợt ngào không sao tả xiết :

— Con đã biết rằng bá-tước định nói đến nàng, thưa bá-tước.

— Thế mà ta hỏi xem tử-tước đã gặp nàng chưa.

Dám thưa bá-tước, khi con theọt vào tòng điện, thật con không hay rằng có nàng trong đó. Khi con vào bầu Bức-ông đã xong, con ra về thì tinh-cờ mà gặp nàng, đó cũng là một sự ngẫu-nhiên. Con đã được cái hân hạnh kinh-chào tiểu-thư.

— Cái sự ngẫu nhiên khiến cho con được gặp *La Va-li-ê* tiểu-thư gọi nó là gì vậy ?

— Thưa bá-tước, đó là *Mông-ta-lê* tiểu-thư.

— *Mông-ta-lê* tiểu-thư là ai vậy ?

— Một cô thiếu-nữ con nhà quyền-quí, con mồ côi thấy mặt lần này là một. Tiểu-thư là thế nữ của Bức-bà.

— Tử-tước này, ta không muốn hỏi dài lời làm gì nữa, ta lại tự trách ta hỏi như vậy đã là quá lời rồi. Ta đã dặn con phải tránh *La Va-li-ê* tiểu-thư, ta có cho phép mới được thấy mặt mà thôi. Ôi ! Ta biết rằng con nói thật cùng ta, con không cố chi gặp nàng. Sự ngẫu-nhiên làm thiệt cho ta, ta không trách gì con được cả. Vậy ta chỉ xin nhắc lại những lời ta đã nói với con về chuyện vị tiểu-thư đó. Cô bé ấy không có điều gì ta chê bai cả, xin cô Chân Trời minh chứng cho ta. Duy có một điều là ý ta không muốn cho con đi lại nhà nàng. *Ra-ôn* con ơi, cha lại xin con nhớ lấy điều đó cho cha một lần nữa nữa.

(Còn nữa).

ĐỨC-LONG

Số n à 90, phố Mã-mây Hanoi (Tonkin)

Hiệu tôi có bán đủ các thứ bao, bao gai, bao cói, đay, gai tập, dây day ta, cùng các thứ dầu ta, các thứ hạt làm dầu, các thứ khô dầu để nuôi súc vật và bón cây, bón ruộng, cùng là đủ các đồ sắt làm xe và cuốc, xẻng, búa, riu và các thứ sơn-tạp, các thứ thanh, sản vân.

Xin qui-khách chiếu cố cho, hiệu tôi xin tính giá phải chăng không dám ăn lời nhiều.

ĐỨC-LONG-HIỆU

2068 cắc-bạch.

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui-khách xem báo thấy có đăng các-bạch của bản-hiệu, đến khi về mua lại mua ở hiệu thước khác, sau nhỡ ra làm ra không đổi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài tử rằng đã có lòng chiếu-cố đến bản hiệu thì xin nhân rõ :

• Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Trang-tiền, số nhà 54 Hanoi.

Nay kính,

Ed. Montès,

54, Rue Paul Bert Hanoi.

HỠI KẺ PHẢI ĐAU

Này hỡi các người Nam-Việt phải đau ngực, phải ngộ lạnh, phải đau khi quản mà đi chữa thuốc không phải đường, hoặc là đi khăng chữa chết nào cả, nay hỡi những người phải đau khi quản đi kiếm tiền, hoặc phải đau ở phổi ; nay hỡi các người phải những lao, nay tôi khuyên các người nên chữa ngay đi.

Bệnh đau phổi, trước kia tôi đã bảo là một bệnh ghê gớm, vì bệnh ấy là một bệnh truyền tử nhược tiên. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả một đời người sau này không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được.

Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các người sẽ hiểu không ? Nào có bệnh mà không chữa đi, thì trong 50 năm, hoặc 100 năm nữa giống Nam-Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh lao thì sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con để nối dõi được, thì chỉ sinh con cái yếu ớt, gầy mòn thôi.

Hỡi người Nam Việt, nỡ đâu người không muốn giống Nam Việt bao mòn đi, nỡ đâu người không muốn giống Nam Việt tiêu diệt đi, thì nhớ bệnh đi mới được.

Vậy sử viết thư cho hiệu Bác-sĩ MONTÈS số 54 *Paul Bert Hanoi* mà hỏi mua một lọ BRONCHOSERUM giá là 9 hào. Sáng và chiều trước khi ăn cơm, thì uống một thìa cup, uống một lọ, thì tự-ky khỏe mạnh và bớt đau.

BRONCHOSERUM

Một lọ. . . 0$90

Rượu Tonique Toukinols vừa bổ, vừa ngon

Giá một chai là 2 25

DẦU GAN CÁ THU

Một lít. . . . . 12 f. 00

Từ 1$90 đến 2$00 (tùy theo giá các hào Nhà-ước lên xuống)

Thuốc chữa bệnh hen rất thần-hiệu

(SIROP N)

Một chai. . . . 1$80

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinck »

Một lọ. 4f. 45

Bộ 0$70 đến 0$80

Sáu lọ. . . . . 24 f. 50

Bộ 3$90 đến 4$00

Thuốc nước bổ huyết « LE PEPTO KOLA ROBIN »

Một lọ 11f. 50

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE BYLA

Thuốc (máu-bổ) bổ huyết

Một lọ 11f. 40

Bộ 1$80 đến 1$90

CACHETS ANTIGRIPPES

Trị bệnh sổ dịch : như bệnh grippe bệnh cúm, về mùa hay thường hay hại người hết là bệnh grippe, nhiều người phải chết trong vài ngày thì chết.

Ai có người phải bệnh ấy nên đến bản-hiệu mua 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc này rất thần hiệu đã cứu vô số người ai cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào

Cách dùng : cách 3 giờ đồng hồ uống một viên rồi uống nước rất nóng, đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi. nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì uống rồi nhiều nước nóng và ở người cho nóng đừng thì chỉ trong 24 giờ là khỏi.

Bào chế MONTÈS, 54, phố Paul-Bert, Hanoi

khen, đường lối tức là giục hư cho người, mà dục hư cho người tức là gỡ bư cho xã-hội, để hại cho xã-hội đó. Vì bởi nghề diễn kịch của ta mới thịnh-phát ở buổi này, yếu cần phải nghĩ rằng : khó mà động hoàn-toàn lắm — Tôi không tưởng khác nữa, tất là tôi cũng không hợp nào mà không bảo nên dung chế các lối thưa thớt của những vai diễn trò hoặc có thinh mà thiếu sắc, hoặc có sắc mà không có thinh, hoặc có về sống sượng, hoặc quá thói dây dưa v v.. Không ! tôi không muốn nói ; nếu bình-phẩm các lối ấy ; vì đó là các lối phụ thuộc có thể sửa đổi lại được, và lại bất quá là nói rằng dở, hoặc chưa sành điệu, chớ không đến nỗi rằng đó chính là cái mối hại chung cho phong tục nước nhà.

Chỉ có điều không thể bỏ qua được, điều cốt yếu mà tôi muốn bảo rằng nên nghiêm-khắc cho hẳn đây, là các lẫn tuồng ; thật thế ! cái thể-lực của ngôi viết nhà soạn kịch quyết rằng có phần mạnh mẽ hơn cái thể-lực của ngôi viết nhà soạn báo gấp mấy lần. Nói như thế không phải là nói quá, vì tấn tuồng là nguyên-nhân của các lối diễn kịch, nên yếu cần lúc hạ bút xuống là phải cho có về đặc-sắc lắm mới là.

Diễn kịch tức là một lối diễn thuyết, có khác hơn lối diễn-thuyết thường là chỉ khán trảng phải trả tiền đó mà thôi. Nhà soạn kịch trước muốn về nên tấn kịch gì, phải cho có cái óc vì nhân quần vì xã-hội mới được. Không nhưng thì dẫu cân tuồng đặt hay cho khỏe quí kinh thần, tuồng cũng chỉ là một tiếng pháo nổ đó thôi.

(A. H. B.) T. Q. Tiêu.

Hoàng-thượng chúc quan Toàn-quyền

Trong khi quan Khâm-sứ Pasquier qua Saigon, ngài có tiếp được bức điện-tín sau này của quan Đông-lý phủ Khâm-sứ Kinh :

« Đức Khải-định Hoàng-đế có ủy thêm-chức nhờ quan-lớn tỏ cùng quan Toàn-quyền những lời chúc qui thể được bình phục và thượng lộ bình an. Hoàng-thượng mừng rằng trong tháng sáu này lại được gặp quan Toàn-quyền ở Đại-pháp và tỏ cùng ngài tấm lòng rất thân ái. »

VIỆC HANOI

Tin tàu. — Ngày 22 Avril, hồi 23 giờ, tàu *Angkor* sẽ khởi hành ở Saigon đi Haiphong.

Thuyên chuyển trong ngạch các quan cai-trị. — M. Jardin (Henri-Armand Marie), quan cai-trị hạng ba, lĩnh Đốc-lý Tourane, nay thuộc quyền quan Thống-đốc Nam-kỳ bổ dụng và lĩnh chức chủ tỉnh Vĩnh-long thay quan cai-trị Lacombe đổi đi nơi khác.

M. Huchard (Louis) quan cai-trị hạng ba ở Nam-kỳ nay thuộc quyền quan Khâm-sứ Trung-kỳ bổ dụng, và lĩnh chức Đốc lý Tourane thay M. Jardin đổi đi nơi khác.

M. Serveise (Georges Léon) quan cai-trị hạng nhì lĩnh công-sứ tỉnh Quảng ngãi, nay đổi đi Công-sứ Hà-tĩnh thay M. Kerbrat phó cai-trị hạng nhất quyền công-sứ tỉnh ấy.

M. Laborde (Jean Albert) quan cai-trị hạng ba mới ngồi tại Pháp sang thì nay bổ đi lĩnh chức Công-sứ Quảng-ngãi thay quan cai-trị Servoise đổi đi nơi khác.

Ngạch học-chính.— M. Dufresne giáo-sư hạng nhất ngạch trung-học Đông-pháp tòng sự tại Trung-kỳ, nay xin đổi ra ngoại ngạch, để tòng sự tại trường Thực-hành của Chánh phủ Nam-triều ở Huế.

Ngạch các tòa Sứ. — M. Vũ-v.-Tính thư ký hạng năm ở Hưng yên được nghỉ giả hạn mỗi năm không lương.

M. Ng.-văn-Dan thư ký hạng năm ngạch các tòa Sứ tòng sự tại phủ Thống-sứ (tòa tư) được nghỉ ba tháng nữa lương.

Ngạch trợ giáo. — MM. Lê-quý-Ngưu. Ng.-bá-Thân. Ng.-hữu-Cự có bằng Sơ-học nay được bổ trợ giáo tập sự,

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE

aux examens franco-annamites

của M. L. HOULLIER

Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam

Bán tại nhà in bản-quán

Giá mỗi quyển. . . . . 0$30

Tiền cước mỗi quyển. . . 0.12

Ai ở xa, xin viết thư về cho ông BÙI-XUÂN-THÀNH

61-63 Rue du Coton, Hanoi.

Quan cố-vấn Claysen. Quan cố-vấn Claysen nguyên chánh thư nhất hàm tòa Thượng-thẩm đã xuất Haiphong tới tuần bảo-dưỡng *Cordillière* về qui-quốc nghỉ. Ngài tòng sự ở Hanoi đã ba năm, về nước đã mấy năm nay, nhưng vì sự học vấn của ngài trong khoa pháp luật rất yêm bác, cho nên Chánh-phủ còn muốn trưng ngài lại đây để ủy cho ngài các việc rất khó khăn là việc soạn lại bộ Hoàng-Việt tân-luật. Nay bộ ấy đã xong, dâng thảng sau khi thảng, cho nên ngài xin về nghỉ thì mới là hoàn toàn vậy.

Quan cố-vấn Claysen là một ông quan tòa có giá trị, ai đã từng đến xem những phiên đại-hình ma ngài ngồi cùng tọa thì cũng phải nhận rằng ngài rất công bằng và rất uy nghi. Hồn ngài nghiêm mà lại rất kiêm tốn, nói năng với người viên cũng rất lễ phép. Hồn ngài lại giải dị lắm, làm mọi bậc quan cao như thế mà bao giờ y phục cũng quá giản. Đối đã, với người Việt-Nam cũng như với người đồng-bang ngài vậy. Ngày tới, ngày tới ma đến chào ngài tin ngài cũng đáp lễ mà đến thăm lại. Người về mấy đông nay, trong khoảng mươi năm trước, đã được nhiều lần học ngài tại trường Luật ở Hanoi. Những người đã được cái danh-dự cho nên đã được rõ những đức tính của ngài làm đệ-tử quan cố-vấn Claysen, ai cũng phải kính phục và qui mến ngài như cái lối sư đệ ở nước Nam vậy.

Nay ngài về nghỉ tại qui-quốc, xin kính chúc ngài thượng lộ bình an.

Các kỳ thi bằng Sơ học tốt nghiệp. — Những ngày mở các kỳ thi bằng Sơ-học tốt nghiệp Pháp và Pháp-Việt tại Bắc kỳ thì quan Thống sứ đã định như sau này :

Bằng Sơ-học tốt nghiệp Tây (certificat d'études primaires supérieures français) : 29 Mai.

Các đơn xin ứng thi phải gửi vào sở Học-chính Sơ đẳng Bắc-kỳ (Direction de l'Enseignement primaire) nhận cho đến ngày 13 Mai là cùng hạn.

Bằng Sơ-học tốt nghiệp Pháp-Việt (certificat d'études primaires franco annamites) : 13 Juin.

Các đơn xin ứng thi phải gửi vào sở Học-chính Sơ đẳng nhận cho đến ngày 20 Mai là cùng hạn.

Những người ứng thi trong đơn cần phải khai rõ chỗ minh ở (domicile).

Tòa-án cai-trị. — Tòa-án cai-trị đã họp sáng hôm qua tại tòa Thượng-thẩm để xét những việc mà bản báo đã đăng trong mọt số trước

Việc Mme Ng-thị-Cả kiện Chánh-phó Bắc kỳ xin Nhà-nước giảm cho 98$10 là tiền thuế trung lò sát-sinh ở Vĩnh-yên đã góp trong ba bốn tháng, 6, 7, 8, 9 trong năm 1918. Tòa xét xong thì bác đơn ấy đi mà bên nguyên phải chịu tiền tổn phí.

Còn những việc khác thì tòa hoãn đến phiên sau.

Thuyên chuyển trong ngạch Tư-pháp. — MM. Lê-Kỷ, Hoàng-Hai và Hoàng-mạnh-Tảo, thư-ký tòng sự tại tòa án Tourane, (Trung-kỳ) đổi về phụng sự tại án Hanoi.

M. Tô-đình-Huy thư ký tòng sự tại phòng quan Chưởng-lý Hanoi đổi đi tòa án Tourane.

Thưởng hàm về việc công thải. — Được thưởng tặng cửu phẩm bá hộ M Ng.-hoàng-Sang, làm máy tại phủ Toàn-quyền.

Bớt được một tên đại du-côn. — Tên Ng.-văn-Được, tức Ng.-văn-Ba, tức Dương-văn-Diễm, tức Ba lếp-lơ là một tay du côn có tiếng ở Hà-thành, can về việc ăn cướp nhà một người tên là Đinh-lất-Đạt ở làng Tiều-đông huyện Bình-lục, lĩnh Hà nam và bắn chết một người tuần ở làng ấy, phải kỳ tòa án Đại hình Hanoi tháng sáu tây năm ngoái kết án xử tử đã phải giải xuống Hà-nam chuyển xe hỏa thử ba hôm qua, để hành hình. X n xem ở mục báo báo đặc điện trên kia thì rõ.

Còn phải ra tay. — Độ này lại thấy có nhiều con bọc hãng ngày kéo về con đường ngã tư Khâm-thiên, rẽ vào lối làng Thổ-giao và làng Thuyền-quang. Vùng này chắc lại có nhà gá xóc đĩa phân thân chi đây, bởi vậy đêm ngày kẻ đi người lại rầm rập, hay là các con bọc không kiếm ăn được ở miền trên phố mà lại tu tập ở đây chăng. Ước ao rằng mấy lời này đến tai quan trên để trừ cho tiệt cái hại đỗ bác lấy.

C. Đ N. lai cảo

CÁC TIỂU-THUYẾT CỦA BẢN-QUÁN

BA NGƯỜI NGỰ-LÂM PHÁO-THỦ

của Ng.-văn-Vĩnh dịch, giá. 0$60

ÝT AI HẸN NGỌC THỀ VÀNG

của Ng.-đỗ-Mục dịch, giá. 0,40

THUYỀN TÌNH BỂ ÁI

của Ng.-đỗ-Mục dịch, giá. 0,60

Ngài nào muốn mua, xin viết thư cho ông Bùi-xuân-Thành là quản-lý nhà in Trung-Bắc Tân-Văn, Hanoi.

Tiền cước gởi ngoài.

Cải chính. — Trong một kỳ báo vừa rồi, trong qui báo có đăng các vai trò trong vở « Tây-sương-tân-kịch » có vai Thôi phu-nhân nói là Mme Thịnh thì không đúng, vì vai ấy là Mme Định đóng, chứ không phải Mme Thịnh, vậy xin cải chính lại cho đúng.

Ng.-vĩnh-Lan lại cảo

Mấy việc trộm cắp. — Mme Lê-thị-Hảo. 25 tuổi ở phố Tiên tsin số 53, trình Cảm kẻ trộm lấy mất một cái đỉnh đồng giá 30 đồng.

M. Tạ-đình-Liên, 42 tuổi ở phố hàng Trống số 9 kiện đầy tớ là tên Thăng ăn cắp các đồ vật chừng 20 đồng, trốn đi mất.

M. Đinh-v-Hoan, 36 tuổi, lý-trưởng Cổ-xá-nam trình sở Cảm rằng kẻ trộm lấy mất các đồ tư trang giá 110 đồng. Sở Cảm đang tra xét.

M. Trần-v-Lương ở đường Henri d Orléans trình cảm rằng cháu gái là Ng-hòa-Long tức Mỹ, ăn cắp mất một hòm quần áo giá 45 p. trốn đi mất.

Cô Lê-thị-Mùi nữ học sinh ở hàng Trống số24 kiện 3 tên là Hoàng-văn-Nhân, Ng-sĩ-Vân và Dương-v-Phèsh, ăn cắp ba chiếc xuyến vàng giá 100p.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Mông ơn vũ lộ. — Ông Nguyễn đức-Thuận là một nhà thương-mại ở Haiphong đã lâu năm, vừa được mông thưởng Hàn lâm viện đãi-chiếu. Các bạn hữu ông ai được tin ấy cũng lấy làm mừng và mong rằng sau này ông còn được cao thăng nữa.

Một cách vô lễ với hành-khách. — Hôm 17 Avril vừa rồi, tôi ở Quảng-yên về chuyến tàu tối, mục-kích một việc đáng nên tức giận mà đáng nên khinh bỉ. Số là một người làm tàu đi soát vé, hễ ai chưa kịp đưa ra thì giờ ngay thói giã-man, mồm chửi, tay tát, chân đá, làm ra một cách tàn nhẫn quá. Có nhiều người nhà quê trong khi đó luống cuống tìm vé, thì đều bị vài giập, trông thực đáng thương.

Con người đó là con người gì ? mà đối với đồng nhân vô huyết tính đến thế, thực là vô lễ với hành-khách. Mong rằng lời này sẽ đến tai chủ tàu mà răn bảo người làm công chớ nên thế nữa.

T. V. M. lai cảo

GIA-LÂM

Có đâu rẻ thế. Mấy hôm nay ở đây đi đến đâu cũng thấy nói chuyện « đồng thiếp » ; người đương gian mà nói chuyện ăn-phỉ, thằng cũng là một sự lạ đáng viết ra đây để hầu nội chư quân tử nhàn lãm.

Số là có một có con gái người Thổ ở vùng Lạng-sơn về nói rằng : có biết phép « then » mà thiếp người ta xuống chơi ăm phỉ để nói chuyện với tổ tiên và du-lịch nơi âm-cung cho biết dương-gian làm sao thì âm-phủ cũng làm vậy.

Kỳ giá có nghe được câu chuyện thuật lại, hôm sau cố tìm cho đến nơi để xem cho trường chân giả thì thấy trước đàn hơn 10 người ngồi đồng và một người con gái Thổ tay cầm đàn vừa gảy vừa lìu-lo đọc những tiếng chi chi, thỉnh thoảng lại có người thông-ngôn nhắc lại.

Càng thì chỉ dùng có mấy bát gạo và mấy nén hương thôi, chứ không có vẻ xa xỉ vàng mã cỗ bàn như ta.

Lễ vật thì mỗi người ngồi đồng đề thiếp xuống du-lịch nơi âm-phủ thì chủ phải mất từ 2 hào đến 5 hào bạc thôi, chứ không phải có tiền cọc, tiền trăm, cung vân, như lễ tam phủ của người mình. Mười mấy người chung nhau cũng chỉ có một cái lễ đó mà thôi và độ 3, 4 nguyên bạc đưa cho cô đồng. Nghe nói hôm trước mấy người ngồi đồng lên cả mà hôm sau mười mấy người thiếp thì cứ như bụt mọc cả, chẳng nói chẳng rằng, không đáo điên phán chuyện chi cả, sau mãi không thấy gì cô đồng mới nói tiếng Thổ bảo có người âm qué, hẹn đến tối mai, hôm sau kỳ giả lại đó đến xem thì nói cô đồng đã cùng với mười mấy cái lễ hôm trước mà tếch lên ngàn rồi ! Khá tiếc !

Âm dương cách biệt sinh kỳ tử quy ; người ta chỉ biết sinh ra đều đội giời chân đạp đất, còn như khi quy thì không biết được thăng lên thiên đường mà hưởng phúc nghìn năm hay sa xuống địa ngục mà chịu các nhục hình. Thế giới văn-minh, kỳ giả ước so rằng người dương gian sẽ cố tìm mà phát minh ra cách du lịch nơi âm-cung, khi đó giá lấy 2 nghìn bạc cũng có người dám bỏ tiền ra mà đi chơi cho biết, chứ như 2 hào mà được đi xuống âm-phủ âm ty thì rẻ quá ! !

T. H.

HẢI-DƯƠNG (Cẩm-giàng)

Có trẻ-con nên cẩn thận. — Cách vài hôm nay ở phố Cẩm-giàng này mới thấy nảy ra một anh *mẹ mìn* đỗ bắt trẻ con.

Một nhà ông Nho kia có hai đứa bé con đã bị nó dỗ đi, lại một nhà bác phó nọ cũng mất hai đứa bé nữa.

Bốn đứa bé này đã bị nó bắt đến một làng kia cách đó 3, 4 cây lô-mét ; may sao gặp được người quen, nghĩ tình về báo rồi lại đưa về, nên mới đánh nhau mất mới bắt lại được. Nghe đâu còn mấy đứa nữa cũng bị nó dỗ đi như thế.

(Xem trang thứ tư).

TRẢ TIỀN BẰNG TEM (timbres)

Trình các ngài duyệt-báo rằng : phàm những số tiền quá hai hào (0$20) trở lên, thì xin gửi bằng măng-đa (mandats-postes) ; chớ đừng gửi bằng timbres.

Những số tiền trong hai hào mà trả bằng timbres xin gửi bằng tem giản thư (timbres-postes), từ thứ 0f.10 (0$04) trở xuống ; chớ đừng gửi bằng timbres-quittances, timbres-proportionnels hay là timbres de dimension.

MỚI XUẤT BẢN

BA NGƯỜI NGỰ-LÂM PHÁO-THỦ

(Lịch sử tiểu-thuyết nước Pháp)

Soạn-giả : ALEXANDRE DUMAS

Dịch giả : NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Một tập 0$15 — Toàn bộ 24 tập, dày bằng ba quyển

« Thuyền-tình bể ái ». Giá bán 3$00

Tiền cước gởi là 0$35

Mua mau kẻo hết !

PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thường thụ độ ngự đồng Bắc đầu bột-sinh. Nguyên chuyên về ngoại khoa tại bệnh viện Tenia, Fes, Rabat, Casablanca Port-Saïd lái sáp Huế.

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các trái bệnh lậu, bệnh giang mai

Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 32.

KHÁM BỆNH : Giờ 3 đồng một lần

3018.

CÁC CUỘC ĐI XEM

SĂN-NHIÊN

Tối thứ năm :

KIM VÂN KIỀU

(Hồi thứ ba)

Diễn tức chỗ Hoạn-Thư tập mưu bắt Kiều, Thúc Sinh tưởng chết đánh đồng thiếp đi tìm — Diễn cho đến chỗ bỏ ăn bão oda.

Tối thứ sáu :

TỪ-BÁO HOÀN SINH

Tích hát này nói về một người đàn bà chồng vừa chết lên chùa làm chay thề mà đã phải lòng sư. Con giai can không được, mẹ sư-ông quở, đến nỗi giết con ; rồi lại còn đổ tội cho ông đồ. Cuối con can mẹ, chỉ mẹ giết con, thật là thương, thật là thảm. Người chị chồn em than khác nhiều đoạn ai oán — chỗ ông đồ bị oan thật là buồn cười.

CINÉMA PALACE

(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)

Tuần lễ từ thứ tư 19 đến thứ ba 25 Avril 1922

Ba buổi ban ngày thứ năm và chủ nhật chớp từ 5 giờ chiều, thứ bảy chớp 5 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

THỜI-SỰ « ÉCLAIR »

Các việc lớn trong thế giới

MỘT CHUYỆN CAO-THẮNG ĐÍCH-ĐÁNG

Bài-kịch dài 3 hồi

"MATHIAS SANDORF"

Chia làm 9 hồi

Rất gian-nan, rất hay trích ở tiểu thuyết của Jules Verne

KỲ NÀY CHỚP HỒI THỨ BẢY

CHÀNG SERPENTIN HỒN NHẬP CUNG-VI

Đại bài-kịch dài 2 hồi

Có Marcel LEVESQUE đóng vai chính

Cười vỡ bụng

Từ 1er Avril giờ đi

Ngày nào cũng có nhạc, chỉ trừ tối thứ hai và chiều thứ bảy

NHÀ BÀ MÙI

Số giây nói 822

Nhà bà mùi cho thuê các thứ xe ngựa, Hiệu giồng rằng « M. Tạ-duy-Tư » ở phố Francis Garnier, số 13, Hanoi, mới mua lại của M. Aviat ở phố hàng Vôi, các thức xe ngựa đẹp, bánh caoutchouc cho thuê đi, hay đám cưới thời Sài mặc quần áo chỉnh-đốn theo lệ lối đám cưới.

Qui-khách muốn thuê, xin mới đến bản-hiệu nhà Ba Mùi, ở phố hàng Long, số 46, (Route Mandarine).

Có đông các thức xe mới và chữa, và bán yên ngựa đồ xe.

Nay cáo-bạch

Quản-lý, H. Tạ-duy-Miên

225

CAFÉ, RESTAURANT HOTEL DES COLONIES

TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN

Chính-quán lại phố hàng Trống, số 30 ngay cửa Nhà-Thờ

Phụ-quán có vườn hoa rộng rãi, ở số 68 cũng phố ấy.

Đủ các cách tiện-lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu-châu

Bản-sạn thừa tiếp các qui-khách Tây-Âu và Đông-Á cùng một cách bình-đẳng, mà lại để tùy ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu chỗ biệt-lịch cũng được, và cũng một giá tiền.

Có xe Ô-TÔ cho các qui-khách đi gửi, hoặc đi các tỉnh

Giây nói số : 280 — hoặc số : 150

Phụ-quán cũng có giây nói trực tiếp với chính-quán nữa

Trong Bắc Tân Văn (1917-1918) Trần Đăng chủ. Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Kỳ giả tiếc rằng không biết được dịch thực bình, dạng nó thế nào mà báo cho bà con biết: Chỉ khuyên ai nấy có trẻ cho ra đường phải nên cẩn thận, và mong rằng các viên chức dịch vàng này sẽ lưu tâm mà trừ khử bọn mãi lấy một cách nghiêm ngặt, cũng là một cái hay và có ích vậy.

T. lai cảo

PHỤ-LỤC

Chết đường. — Tên Đặng-quang-Sau ở huyện Ý-yên, quán làng Mai-độ, hồi 7 giờ sáng hôm 14 Avril đi đến ga Phố lý, không biết định đi đâu mà vào ga lấy vé lúc tàu chưa đến, thì bắn còn đứng đợi ngoài ga. Không biết làm sao mà đương lù đứng đợi ấy tự nhiên bắn ta gục xuống đất, người ở ga vội đi báo quan Đốc tờ và sở Cẩn nhưng khi đến khám thì bắn đã lạnh xác rồi liền cho thân nhân nhận bi thể về để mai táng, rồi thay!

VIỆC KINH-ĐÔ

Những nhà có xe nên biết. — Thường thấy những người hành khách từ xứ nay đến xứ kia, hoặc là đi bộ đi xe, lắm khi muốn hỏi cho biết cái giá xe, thuyền, phải khó khăn mà tìm cho thấy, lắm lúc làm cho trở ngại sự hành động, trưởng cũng lỗi thời quá; vậy nay tưởng nên biết những giá thuyền quá giang trong khi chở xe ô-tô và xe ngựa đi ngang qua những bến đò ở các tỉnh thống thuộc hạt Trung-kỳ; các giá ấy quan Khâm-sứ Trung-kỳ đã định theo giá mới để bổ hẳn những giá đã định trước trong những nghị-định ngày 16 Décembre 1912 và 1er Septembre 1917.

Những giá sẽ kể ra dưới nầy thời chỉ định trong khi buổi mai từ 6 giờ đến chiều 18 giờ, còn như từ 19 giờ đêm cho đến 5 giờ sáng thời phải trả gấp hai. Nếu người hành khách muốn cần dùng thêm người chèo chống ngoại cái số đã định thời mỗi người phải trả 0 p. 10 Còn như giá qua giang của một người hành khách đi không một mình hoặc có gánh gồng hay là đi với xe một người cũng hay là hai thời phải trả thế nào, giá đó đã có các quan Công-sứ các tỉnh định cho.

Vậy bản quán trưởng nên đăng ra đây để được bổ ích cho hành khách trong lúc đi đường đã khỏi nhọc mà phải đi tìm cho biết giá mà lại khỏi phải hỏi thăm đò đến ai, tưởng cũng tiện lắm vậy.

Tỉnh Thanh-hóa:

	Giá tiền đi giang: Xe ô tô	Xe tháng ngựa
Bến Ngọc-giáp .	0 p. 50	0 p. 30
Bến đò nhỏ ở tám con đường sở-tại số: 1, 2, 4, 5, 10, 11, 12 và 19 (11 bến) . .	0 20	0 10
Tỉnh Nghệ an:		
Bến Thủy. . .	0 30	0 30
— Phú-thuận .	0 30	0 30
— Sông-cả. .	0 20	0 20
— Vệ-liệt . .	0 20	0 20
— Đo deo. .	0 10	0 10
— Đo-giang .	0 10	0 10
— Đo-lương .	0 20	0 20
— Thanh-sơn.	0 10	0 10
— Mỹ-ngọc .	0 10	0 10
Tỉnh Hà tĩnh:		
Bến Thuận-hóa.	0 10	0 10
— Linh-cam .	0 20	0 20
— Chợ-chai .	0 10	0 10
— Đò-năm .	0 10	0 10
— Ha-tân .	0 10	0 10
— Hồ-đò .	0 10	0 10
— Do-trạt .	0 10	0 10
— Bịa-lợi .	0 10	0 10
Tỉnh Quảng-bình:		
Bến Quang-khê .	0 70	0 40
— Ly-hoa .	0 30	0 20
— Quan-hoa .	0 60	0 30
Tỉnh Quảng-trị:		
Tất cả các bến Quảng-trị giá 0 p. 40.		
Tỉnh Thừa-thiên.:		
Bến Lang-cô. .	0 p. 40	0 p. 40
— Phú-lộc . .	0 40	0 40
— Tiên nôn .	0 40	0 40
Từ bến Thanh-phước đến Lai-âu	0 40	0 40
Bến Bao-vinh .	0 20	0 20
Tỉnh Tourane:		
Bến Tourane. .	0 20	0 10
Tỉnh Quảng-nam:		
Bến Cẩm-lệ . .	0 30	0 20
— Chợ-cồi. .	0 30	0 20
— Ba-ren . .	0 20	0 15
— Ai-nghĩa .	0 20	0 15
— Tuy loan .	0 20	0 15
— Trakieu. .	0 20	0 15
— Sang-an .	0 20	0 15
Tỉnh Quảng-ngãi:		
Bến Trà-khúc .	0 30	0 20
Tỉnh Bình-định:		
Bến Đông-sơn .	0 40	0 30
Tỉnh Phú-yên:		
Bến Cây dừa. .	0 40	0 30
— Sông-dorang.	0 50	0 40
— S. Ban bạch	0 30	0 20
Tỉnh Khánh-hoà:		
Bến Nha-trang .	0 50	0 40
Tỉnh Phan-thiết:		
Bến Thượng thầy	0 50	0 40
Tỉnh Kon-tum:		
Bến Cho đon .	0 40	0 10
— Cau-may .	0 40	0 10
— Kontum. .	0 40	0 10

VIỆC TRUNG-KỲ

TOURANE

Án tử kim-tiền. — Vừa đây, ông Đỗ-huy-Quỳnh, phán sự tòa Bưu-điện được ban tam hạng kim-tiền, có làm tộc sâm banh ra mắt anh em. Ông Quỳnh nguyên quán ở Bắc-kỳ, trước ông sự tại sở Bưu điện Đồ-sơn, sau bổ vào tỉnh ta đây đã ba năm, tính nết hòa nhã, nay ông được ban thưởng, thật là đích đáng lắm.

Tiệc tiễn hành. — Ông phán Lê-Kỳ Hoàng-mạnh Tảo, nguyên người Bắc kỳ bổ vào lòng sự tại Tòa-án bản tỉnh đã ấu năm, nay lại được bổ về Hanoi, là nơi đất cũ. Tối hôm 12 vừa đây, các bạn hai ông có sửa tiệc tiễn hành. Trước khi dự tiệc, ông Trần-như-Bích đứng lên nói ít lời tiễn biệt ông Kỳ và ông Tảo rất nên cảm động. Ông Kỳ và ông Tảo cảm ơn và cứ tọa đều vỗ tay khen ngợi. Tiệc vui về lắm, mãi 10 giờ tiệc mới tan.

Ông Tổ-đình-Huy ở Hanoi và một ông nữa chưa rõ là ông nào bổ vào thay ông Kỳ và ông Tảo.

RƯỢU

QUINQUINA CUSSAO

Rất bổ

dùng cho những người ốm yếu

BÁN TẠI

NHÀ

CUHONBAUD FRERES

ở Hanoi-Haiphong,

và tất cả các cửa hàng bán lẻ ở các tỉnh.

2004

Chúng tôi nên lại cửa hàng này mà xem đồ gỗ nhiều kiểu mẫu mới chế ra đẹp lắm và lạ hơn cả.



Cửa hàng tôi chuyên nên đồng và chế tiêu mỹ đồ gỗ rất đẹ cai vật bán giá phải chăng, có in cả catalogue theo như lối bên quý quốc vẫn gửi sang bên này để hiếu các quý khách ở xa gần muốn đóng đến kiểu xem thì cho người nhà lại lấy hay là gửi thư lại thì tiệc đính theo số timbre 10m tiền phí tổn gửi đi hiếu các quý khách xem.

LƯU-BÁ-VI, Propriétaire

VINH-XUONG

85, Rue Pellerin tức là phố Lò-xũ, Hanoi

Téléphone 318 2021

Nhà Bán đồ « TÂM-TÂM » Hà nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài được rõ biết rằng: tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các liệt-quí ông nào mua thì gửi tiền cho hễ không có tiền gửi theo giấy mua thì báo quán không trả lời. Mua báo khi tỉnh là rằm hoặc mồng một thông tây trở đi cho gọn

HIỆU BÁO-CHẾ VÀ LỤC-HỢP

CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

Ed. MONTÈS

Quan Bào-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 64

HÓA-HỌC-CHẤT

và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT

Hiệu BONNET-CARD, trị các thứ đau mắt

THUỐC SOLUTION R. của ông HOLBÉ để chữa o-phiện

SOLUTION R. HOLBÉ

2 $ 50 một chai

Thao luật mới về khiếu nại thuốc này phải tên đơn quan Đốc-tờ người Pháp tại mỗi sở thì mua được.

Goutte « MÉTHARSINATE »

1 $ 00 một lọ

Thuốc nhỏ mắt: bán đa-mệt, mắt một không muốn làm việc gì; dùng thuốc này hay lắm!

Mấy thứ hàm-hiệu hay hơn:

Các thứ thuốc nước đựng lọ in tiếng như thuốc bổ CACOPHYLATE DE SOUDE

Thuốc tiêm gọi là 914, trị bệnh Giang-mai

Thuốc bổ-giá SIROP PECTORAL, thuốc bổ mới

Thuốc LAO, chỉ người lên sáng được thôi

Thuốc lậu hiệu MONTÈS

thuốc nống ống 2 $ 00 để 20 viên, thuốc thang 5 $ 00 một chai

Chúng tôi chắng lấy: chẳng bí mật-nay sẽ: nếng thuốc cachets antiseptiques et ferrugineux et iodés, thuốc hoàn-hảo để tiêm, thuốc tiêu-hóa tốt chắc khắc. Thuốc này đã chữa được số rất người mắc bệnh lậu.

Goutte « VIRGINIE »

1 $ 00 một lọ

Trị những bệnh đau, bệnh-lậu, bệnh người không giữ, hay là bệnh kinh đau đớn mình mẩy, nhức đau lưng, yếu con, tiểu thuốc nay đủ mười năm đều công minh đã công hiệu.

ĐỒ BUỘC THUỐC

ĐỒ DÙNG ĐỂ THÍ-NGHIỆM HÓA-HỌC

ĐỒ MỔ-SẺ

Kính-ảnh, đồ-ảnh, thuốc-ảnh hiệu LUMIÈRE và JOUGLA và giấy-ảnh, thuốc Citrate và thuốc Bromure

Bán sỉ và bán bao kín

Bảm cắt và bảm lẻ

THUỐC DÈRÉ

0 $ 90 một chai 1/4 lít

Trị bệnh giang mai, bệnh ăn mòn dọng cổ. Dùng thuốc nên thì nên nống thuốc nống nên thì ngoại. Dùng thuốc khác thì công nên phải nống thuốc nống thì nống chữa khỏi bản được! Thuốc nống viết hay, nếu quí: vi chẳng hại gì đến ai mà lại hễ nên nhờ người có bệnh.

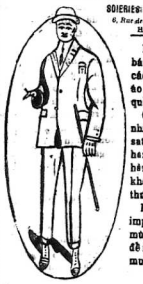
Muốn dùng thuốc nống trong một tháng thì nên mua một chai lớn litre. Giá có 2 $ 00 mà thôi.

NAM-THỊNH, Tailleur

SOIERIES NOUVEAUTÉS

6, Rue des Cantonnais

HANOI



Bản-hiệu bán và may các thứ quần áo Annam và quần áo Tây.

Gấm, vóc, nhiễu, sa tây, satan, đạ, len, hàng Saigon, hàng Bắc kỳ, không thiếu thứ gì, v. v.

Mới lại vải imperméable mùi cực đẹp, để may áo đi mưa.

2015

Lắm kiểu nhiều mùi

GIÁ LẠI HẠ

TIỆN-HÀM

BOTTIER — CHAPELIER

7, Rue des Cuirs, Hanoi

2130

HIỆU PHAN-ĐỨC-THÀNH

PHỐ hàng NGANG, số 2. — HANOI

CÓ BÁN ĐỦ CÁC THỨ HÀNG VỀ MÙA RÉT!

Các thứ Gấm — Các thứ Đoạn — Các thứ Satin — Các thứ Đạ — Các thứ Vóc — Các thứ Nhiễu — Các thứ Cachemire — Alpaga — Tussor — Faille — The — Xuyến — Lụa — Lượt Là, vân vân...

Đủ các thứ hàng mùi để lót rất đẹp.

2005



THÁI-HƯNG

21, Phố Hàng Bông, 21

HANOI



Kính trình các quí-khách. Bản-hiệu bán đủ các thứ mũ kiểu mới thật nhã (Casquettes fantaisie), các thứ mũ mềm (Chapeaux pliants), mũ feutres đủ các thứ mùi và khéo xếp nếu.

Bản-hiệu có nhiều thợ khéo, làm rất tinh-xảo, kỹ-lưỡng, nhanh-nhẹ. Giá bán hạ hơn các nơi.

Bản-hiệu có bán buôn, bán lẻ đi các tỉnh. Các quí-khách ở xa muốn mua hàng của bản-hiệu xin viết thư lại, Bản-hiệu sẽ gửi hàng đi ngay, theo lối tỉnh hóa giao ngân (Contre Remboursement). Xin các quí-khách chiếu cố.

2028 THÁI-HƯNG kính bạch.

SOCIÉTÉ DES PHOSPHATES DU TONKIN

133, Avenue Paul Doumer à Haiphong



XUONG-TÂN (PHOSPHATES) là một thứ bột vun lên, giống mẫu, rất tốt, Vun ruộng bằng XUONG-TÂN thì lúa rất rẻ được gấp hai, gấp ba.

Đại chúng tôi tỉnh nào cũng có người đứng ĐẠI-BIỂU

Ai muốn hỏi hàng gì, xin cứ gửi giấy cho chúng tôi tại Haiphong, 133, Avenue Paul Doumer (Phố Cửa-Đất).

Chúng tôi bán giá như sau này, hàng lấy tại nhà máy ở Haiphong

21 $ 00 một tấn PH. 19/21, Thứ bột để vun ruộng-chua.

12 . 00 một tấn PH. S Thứ bột này thông dụng cả ruộng-chua, ruộng-ngọt

2035

HIỆU BÁN KÍNH VỆ-SINH

Bản-hiệu bán đủ các thứ kính vệ-sinh xem sách, cận thị, các thứ kính đường mục đủ các mùi; kính đi ô-tô và tàu bay, nhiều kiểu, là và đeo trông rất nhã mà giá lại rẻ hơn mọi nơi. Xin mời các ngài chiếu cố đến xem, bản-hiệu đã có riêng một tay chuyên-môn thạo về nghề thử kính để hầu tiếp các ngài.

LY-SENG-BAO dit CHÉONG-HING

42, Phố hàng Bồ,

2022

N. 87

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mạnh-lệ-quân)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC *dịch thuật*

Khang-nhược-sơn nói:

— Việc nhà ta đã ủy thác được người cả. Hiền tế muốn tiêu dùng thì hỏi chúng mà lấy, có phải cũng được nhân-hạ không. Và hiền-tế nay đang cần phải giảng cứu thơ-văn, ta lại giao việc nhà cho bắn thì khiến bắn phải bao tồn tâm-lực đến nỗi không học được. Nếu thế thì ta yêu rể lại thành ra lụy rể đó mà thôi.

Tôn-thị tin lời, mới không nói chi đến việc ấy nữa. *Hoạt toán* từ đó có ý oán giận. *Khang-nhược-sơn* nghĩ thầm: chỉ vì ta không có con trai, cho nên chúng mới mưu nay kế khác, nay ta đầu 50 tuổi đầu, nhưng thuốc thang bổ-dưỡng, tinh thần chưa giảm, chắc cũng có một ngày kia còn sinh được chút con trai. Vợ ta là *Tôn-thị* còn kém ta một tuổi, mà thân-thể suy nhược, không thụ thai được nữa, vậy ta cũng nên lấy thêm một người tiểu-thiếp, may ra sinh được quí-tử, cũng chưa biết chừng.

Khang-nhược-sơn nghĩ vậy, mới bảo các môi-nhân tìm xem các con gái nhà nghèo có người nào tài mạo song toàn thì hết bao nhiêu tiền, cũng mua làm tiểu-thiếp. Các nhà nghèo có con gái tham rằng nếu con mình chóng sinh quí-tử thì được hưởng cái sản-nghiệp lớn của *Khang-nhược-sơn*, đều tranh nhau gọi gả.

Khang-nhược-sơn chọn lấy người con gái tên gọi *Nhu-nương* là con một nhà hàn-sĩ tên gọi *Hồng-nhiệm*. Người ấy có nhan-sắc, mới 17 tuổi, một lòng chiều chuộng *Tôn-thị*, cho nên trong nhà cũng được ăn thỏa. Cưới được hơn một tháng, *Nhu-nương* bỗng thụ-thai, *Khang-nhược-sơn* mừng rỡ bội phần.

Đến tháng giêng năm sau, năm ấy *Khang-nhược-sơn* đã 51 tuổi, quả-nhiên *Nhu-nương* sinh được một đứa con trai, thật « Lão-hạng sinh châu » mừng rỡ kể sao cho xiết! *Khang-nhược-sơn* đặt tên đứa con trai ấy là *Nguyên-lăng*, rồi giao cho một người nhũ-mẫu nuôi.

Hoạt-toán có ý thâm oán, *Khang-nhược-sơn* biết vậy, nhưng vẫn giả cách không biết. Năm sau, *Khang-nhược-sơn* đã 52 tuổi, nghĩ thầm: ta đã sinh được chút con trai rồi, nhưng ta còn giận thấy cho đứa con rể bất-lương ấy, ấu là ta lấy thêm một cô tiểu-thiếp nữa, may ra lại sinh con trai, để cho nó tức một thể, xem nó làm trò gì.

Khang-nhược-sơn nghĩ vậy, mới lại đem 500 lạng bạc mua một người con gái nhà nghèo tên gọi *Đức thư* tức là con gái *Trương-đại-hồng* làm tiểu thiếp. Năm ấy nàng mới 16 tuổi, người cũng có nhan-sắc. *Tôn-thị* dầu không bằng lòng, nhưng không dám nói.

Qua hai năm sau, *Khang-nhược-sơn* đã 54 tuổi, nghĩ thầm: nay ta đã già, cũng khó lòng kịp nuôi cho *Nguyên-lăng* được trưởng thành. Nếu ta chết đi thì vợ cả ta là *Tôn thị* tất đem gia-tài chia cho con rể. Trong khi chia của, tất lại tư vị con rể mà giấu diếm cho nhiều. Mẹ con *Nguyên-lăng* vị-tất đã được .0 vạn, mà đứa con rể kia tất có đến 30 hoặc 40 vạn. Bây giờ ta còn tráng kiện, âu là ta lại đi buôn một đỏ, chỉ trong hai ba năm, may ra có thể kiếm thêm được mười vạn đồng, khi ấy ta sẽ nghĩ cách chia gia-tài, khiến sau này khỏi gây ra mối tranh-cạnh.

Khang-nhược-sơn nghĩ vậy, mới đem 4 tên người nhà toán là những tay đi thạo nghề buôn bán, đi các tỉnh ngoài, mua các đồ châu báu kể hàng bảy tám vạn bạc. Hôm ấy định quay về quê nhà, nhưng vì gặp mưa luôn mấy ngày, đường sá lầm lội khó đi, cũng vào nhà trọ nghỉ, lại cùng một trọ với *Lệ-minh đường* (tức là *Mạnh-lệ-quân*).

Bấy giờ khí trời nóng bức khó ngủ. *Khang-nhược-sơn*, thắng-phịch đi ra ngoài chơi mát, đồng ngồn sổ tiếng đọc sách ở phòng bên cạnh, ghé dòm khe cửa thì thấy *Lệ-minh-đường* tóc dài mà đen, trông như tóc đàn-bà, khi ấy nhân nóng, bỏ khăn quấn đầu ra, cho nên nhìn được rõ. Khổ mặt đầy-đặn như mảnh hột sen, càng nhìn càng đẹp; con mắt cũng sáng, quắc lắm thì một lúc, làm về sinh tình. Lại trông thấy hai cánh tay ngọc trắng nuột như tuyết.

Khang-nhược-sơn nghĩ thầm: ta xem tướng-mạo của chàng thiếu-niên này mai sau tất được đại-quí, chẳng còn nghi ngờ gì nữa. Và các đồ-châu báu, ta xem còn không lắm, huống-chi người sang kẻ người hèn, ta lại không có con mắt tinh đời mà biết được hay sao. Nay ta thử vào hỏi chuyện chàng một lúc, nếu chàng chịu thờ ta làm người nhà phụ thì sau này chàng mà làm quan, ta đây cũng là cụ-cố chứ chi.

Khi *Lệ-minh-đường* im tiếng đọc sách *Khang-nhược-sơn* sẽ lấy tay gõ cửa, *Lệ-minh-đường* giật mình kinh sợ vội vàng đội khăn, rồi đứng dậy mà hỏi rằng:

— Ai đó?

Khang-nhược-sơn sẽ đáp:

— Tôi trọ ở phòng bên cạnh, thấy người chăm đọc sách nhọc sáy, muốn sang hầu chuyện.

Lệ-minh-đường sẽ cửa đón vào. Khi *Khang-nhược-sơn* vào *Lệ-minh-đường* kéo ghế mời ngồi, rồi lại pha trà mời nồng mà rằng:

— Chỗ lữ-thứ có nhiều điều bất-tiện, xin lão-trượng miễn-chấp cho.

Khang-nhược-sơn cầm lấy chén trà mà đáp rằng:

— Người có lòng quí yêu như vậy, lão-phu lấy làm cảm tạ lắm.

Lệ-minh-đường lại hỏi:

— Dám thưa lão-trượng, chẳng hay lão-trượng quí-quán ở đâu? Tôn-tính đại danh là gì? Người buôn bán thứ hàng gì? Xin người cho biết.

Khang-nhược-sơn nói:

— Tôi họ *Khang* tên gọi *Nhược-sơn*, tên tự là *Tín-nhân*. Nhân đi buôn các đồ châu báu qua đây, nay tôi trở về quê nhà. Quê tôi ở huyện *Bân-ninh*, phủ *Vĩ-xương* thuộc về tỉnh *Hồ-quảng*. Tôi cũng xin hỏi tông-tính đại danh người là gì? Qui quán ở đâu? Người qua đây có việc gì?

Lệ-minh-đường đáp rằng:

— Tôi họ *Lệ*, tên gọi *Quân-ngọc*, tên tự là *Minh đường*, vốn người ở huyện *Côn-minh*, thuộc về tỉnh *Vân-nam*. Năm nay tôi mới 16 tuổi, đinh vào thi Kinh, nhưng vì có đứa người nhà bị ốm, phải tạm trú ở đây để mà chữa thuốc cho khỏi. Tôi chỉ ra đi chậm, lại lỡ mất kỳ thi, vậy nên buồn mà đọc nhầm, không ngờ kinh-động đến tai lão trượng, xin lão-trượng tha thứ cho.

Khang-nhược-sơn nói:

— Người là một bậc thiếu-niên danh-sĩ, có chí như vậy, thật đã đáng khâm. Nhưng hai thầy trò cùng ở trọ, lại chưa từng đến *Bắc-kinh* lần nào. Và con đường *Sơn-đông* có nhiều giặc cướp, xảy gặp sự gì, chẳng những bọn của, lại nguy đến người, thật đáng lo sợ.

Lệ-minh-đường thở dài mà than rằng:

—Lão-trượng dạy như vậy, thật là những lời vàng ngọc. Nhưng đã vì chút công-danh thì việc gì cũng cho là có số mệnh cả.

Khang-nhược-sơn nói:

— Việc gì cũng nên tuỳ thời cho được vạn toàn, chớ mạo hiểm làm chi...

(Còn nữa).

Imprimerie du Trung Bắc Tân Văn

Le Gérant NGUYỄN-VĂN-LUẬN